

SƠN-PHONG và HÌ-ĐÌNH

8°  
INDO-CHINOIS

237

# SÁCH CƯƠI

DEPOT LEGAL  
• INDOCHINE •

Nº 4998

IN LẦN THỨ NHẤT

Auteur: Mme C

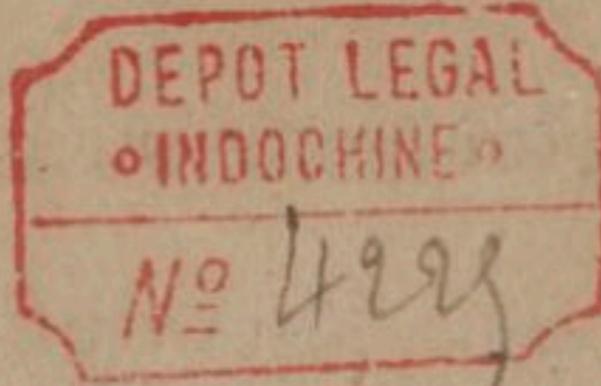
TÂN-DÂN THƯ-QUÁN XUẤT-BẢN

## Các sách của ông NGUYỄN-BỘ-MỤC

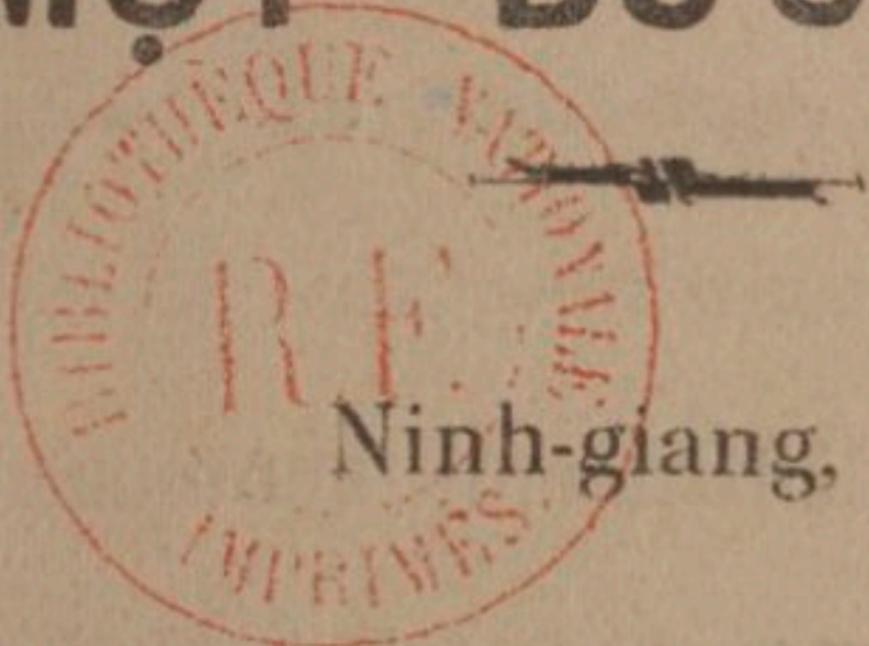
- 
- I — SONG-PHƯỢNG KỲ-DUYÊN (sự tích  
CHIỀU-QUÀN CỐNG-HỒ) In lần thứ ba,  
có đổi lại các bức vẽ theo kiểu mới  
Giá . . . . . 0 ₫ 90
- II — TÁI-SINH-DUYÊN (sự tích MẠNH-LỄ-  
QUÂN nữ-sĩ) chia làm hai cuốn : Tiền-  
biên và Hậu-biên, mỗi cuốn giá . . . . . 0 ₩ 90
- III — TỤC-TÁI-SINH-DUYÊN cũng chia làm  
hai cuốn : Tiền-biên và Hậu-biên mỗi  
cuốn giá . . . . . 0 ₩ 90
- TIỀN CƯỚC GÓI MỌI CUỐN 0 ₩ 20

Thư và mandat xin gửi cho  
ông NGUYỄN-BỘ-MỤC, Tân-Dàn Thư-Quán,  
29. phố hàng Bông Đèm, Hanoi.





# MỘT BỨC THƯ



Ninh-giang, 3 Juillet 1925

Hì-Đình tiên-sinh,

Tiên-sinh định xuất-bản quyển « SÁCH CƯỜI »,  
ói - tưởng thật là cao-kiến lắm ! Đời người  
a chẳng qua là một chuỗi khóc-cười, chuỗi  
iào nhiều cười hơn khóc là chuỗi ấy sướng hơn  
ó giá-trị hơn chuỗi nhiều khóc hơn cười.

« Cuộc đời có thể mà thôi,

« Hết cười lại khóc, khóc thôi lại cười !

« Hỏi : ai sướng nhất loài người ?

« — Là người ít khóc nhiều cười hơn ta. »

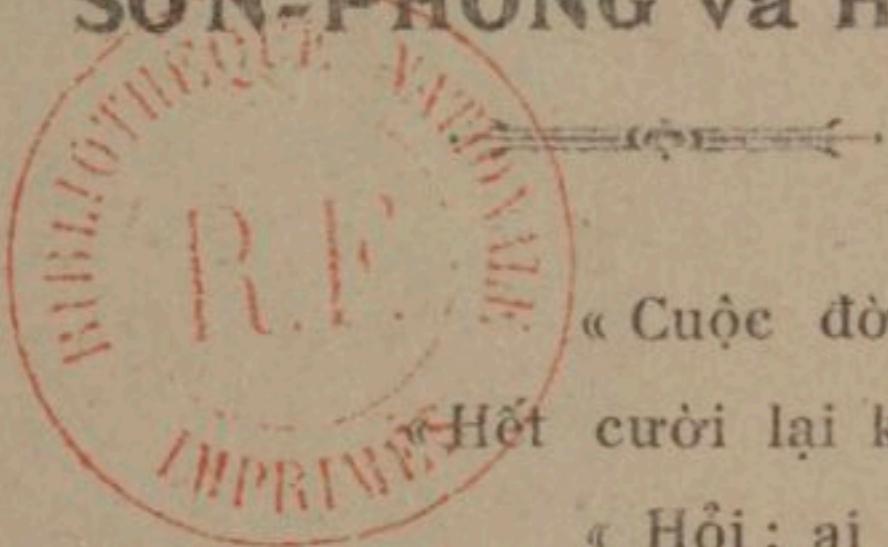
Hoặc khóc cười ra ngoài mặt, hoặc khóc cười  
ngầm trong bụng, người ta suốt đời không lúc nào  
không khóc cười. Quyển « SÁCH-CƯỜI » này của  
tiên-sinh để bán cười cho thiên-hạ bớt phần khóc  
đi, cũng có ích chút-đỉnh cho sự sinh-hoạt.  
Mong sách chóng xuất bản. Xin tiên-sinh tìm cho  
được thật nhiều bài làm một cuốn sách dày thì  
mua vui mới được một vài trống canh.

SƠN-PHONG.

# SÁCH CƯỜI

của

SƠN-PHONG và HÌ-ĐÌNH



« Cuộc đời có thể mà thôi,  
Hết cười lại khóc, khóc thôi lại cười !  
« Hỏi : ai sướng nhất loài người ?  
« — Là người ít khóc nhiều cười hơn ta. »

NGÔ-ĐẶNG-ĐÌNH

VẼ BÌA

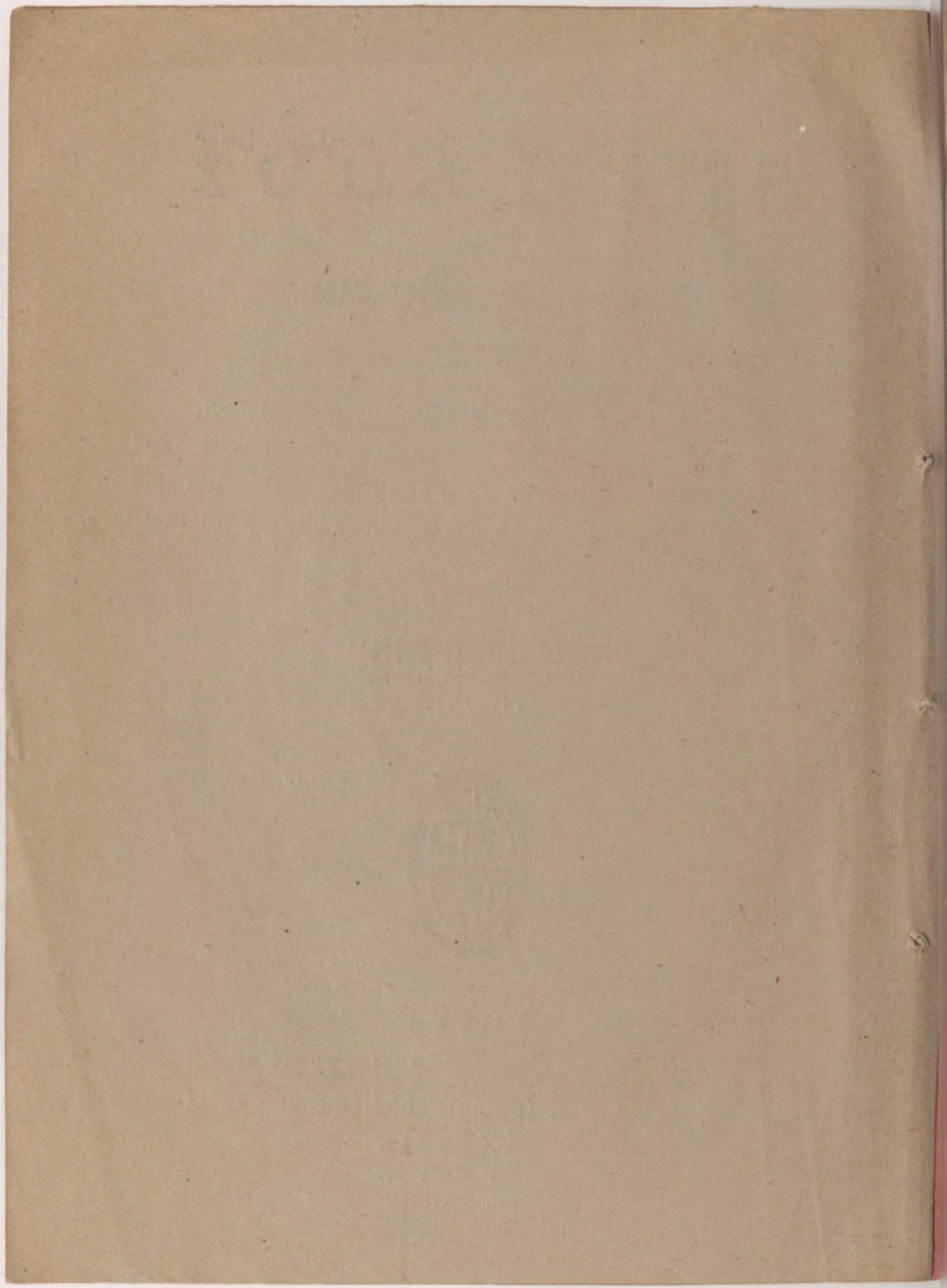


Bán tại

TÂN-DÂN THU-QUÁN

29, Phố Hàng Bông Đêm, 29

HANOI



# SÁCH CƯỜI

(SƠN-PHONG VÀ HÌ-ĐÌNH)

## I — MẮT ĐỀ LÀM GI

Cha hỏi con :

— Mắt đề làm gi ?

Con đáp :

— Mắt đề thức đêm.

Cha ngạc nhiên :

— Ai dạy mày thế ?

— Cha chử ai !

— Tao !

— Vàng, hòm nào cha cũng đánh ich-xì từ tối đến sáng, nếu không có mắt thì sao thức đêm được như thế ?

Người cha nín lặng, nghĩ thầm : mỗi sự hành-vi của mình ở trong nhà là một bài học cho con cái.

## II — MỐT MỚI

Một ông vào cửa hàng, thấy chiếc áo Ba-đờ-suy, ngoài cổ áo lại có thêu hai chữ « CÔNG-ÍCH ». Ông khen là « MỐT MỚI, » móc túi mua liền.

Chủ-nhân thấy vậy, lại gạ bán thêm cái dây lưng : Bầm ngài, cái dây lưng này cũng « MỐT MỚI, » có thêu hai chữ « TƯ-LỢI ».

Ông lắc đầu nói : Mặc cái áo « CÔNG-ÍCH » mà đeo cái dây lưng « TƯ-LỢI » thì sao cho hợp cách

## III — NGƯỜI QUÂN-TỬ

Có hai người Hà-nội nói với một người ở xa đàu mới đến:

— Ở Hà-nội này những người như hai chúng tôi mới đáng gọi là quân-tử. Có ngày đánh nhau đến mấy lần, có lần rất hăng hái. Thế mà sau khi đánh nhau lại thân-ái như cũ, quên hẳn sự hiềm thù. Ông bảo như thế có quân-tử hay không?

— Quân-tử lắm! Nhưng: chẳng hay hai ông là hạng người thế nào ở Hà-thành ta mà có tình trời cho quý hóa thế?

Hai người đáp:

— Hai chúng tôi là con hát rạp Sán-nhiên-dài!....

S.

## IV — GIỌNG CẦU KỲ

Một ông hay nói giọng cầu kỳ, lại được đưa đầy-tờ cũng cao-đoán? Ông gọi « CÂY CHỮ », nó đi lấy « QUẢN BÚT »; ông gọi « NGƯỜI VĂN », nó đi lấy BÌNH MỰC.

Ông ngồi viết một phong thư. Khi viết xong, lại gọi « ĐẦU HỘI ». Đứa đầy-tờ ngần mặt ra nhìn, không hiểu là cái gì. Ông gắt mà mắng rắng: con ngu quá! « ĐẦU HỘI » nghĩa là « HỒ ». Ta bảo

con đi lấy lợ hồ để gián thư. Con không thấy những nhà gá tő-tôm, khi lấy tiền hồ, người ta vẫn nói lịch-sự là tiền « ĐẦU HỘI » đó chăng !

H.

## V — MỪNG TUỔI THIẾU

Sáng mồng một ông phán bảo bà phán :

— Mợ mừng tuổi tôi đi.

Bà phán :

— Năm mới mừng cậu năm nay « CỬU-THIỀN CỬU-BÁCH CỬU-THẬP-CỬU SỰ NHƯ Ý ».

— Sao mợ không nói vạn sự ?

— Còn một sự thuê tiền tôi cũng không chúc cho cậu.

— Sự gì ?

— Sự lấy vợ hai.....

S.

## VI — BÚT CỦA AI ?

Ông Lý-mỗ làm việc trong một công-sở lớn kia. Tính ông không quen viết bút lạt, bao giờ cũng có một ngòi bút riêng mới viết được. Anh em trong sở, hay cầm lẵn bút của ông, ông mới đề mấy chữ vào quản bút rằng : « CHỦ BÚT: LÝ MỖ » từ bấy giờ ai cũng gọi là một ông chủ bút.

H.

## VII.—MUỐN VÀO LÀNG THƠ

Thiếu-niên nọ nhàn thấy nhiều nhà thi-sĩ  
mới xuất bản sách thơ, bán chạy lắm, lại nổi  
tiếng tài-tử, bụng bảo dạ:

— Nghề này tốt, nên làm : vừa lợi vừa danh.

Bèn làm thơ, định bán. Cố nghĩ cõi nghĩ,  
nghĩ không ra càng nghĩ, bắt cái óc làm việc  
quá, đến nỗi óc phải to ra, sọ cũng phải theo  
óc mà to thêm, không bao lâu thấy đầu, vì  
cố nghĩ thơ, to ra gần bằng hai đầu cũ. Hơn  
chục cái mũ không đội vừa nữa, bèn than rằng :

AI BẢO THƠ VỚI THẦN,  
RỒ KÍNH CHẲNG BỒ PHIỀN.

MŨ THÌ HẸP LẠI,  
ĐẦU THÌ TO LÈN.

MỘT CÂU NGHE ĐƯỢC KHÔNG NÊN,  
TIỀN THAY MŨ KHÁC AI ĐÈN CHO AI ?

s.

## VIII — HAY CHỮ LỎNG

Đời xưa có thầy Đồ dạy đến chữ BÔI (杼), không  
biết là chữ gì. Thầy thấy chữ ấy « MỘC BÈN CHỮ  
BẤT, » mới bảo trẻ học: « BẤT là cây BẤT. » Đứa trẻ  
hỏi cây « BẤT » ở đâu? — Ở bờ « ĐÔNG, » con ạ. Vì  
thế mà có người hát câu: « AI TRỒNG CÂY BẤT BỀ  
ĐÔNG. » để chế nhạo thầy Đồ hay chữ lỏng.

Vừa rồi, một nhà Thực-vật-học chuyên-môn đã từng đi khắp hoàn-cầu, mới xét nghiệm ra rằng : có cây bất thật ! Mà ở « VIỆT-NAM », chứ không phải ở kề « ĐÔNG. » Thịnh nhất là nơi « HÀ-THÀNH » này, hễ chỗ nào có cây « BẤT » mọc thì đủ các hạng người ngồi xùm đầu vào xung quanh mà tuốt lá « BẤT ».

H.

### IX — THẮNG ĐẦY TỜ HAY LÀM

Ở trên xe hỏa xuống ga, hành khách chen chúc, thằng đầy tờ thò tay vào túi thầy.

Thầy hỏi :

— Mày làm gì thế ?

Thằng kia rút tay ra :

— Thưa thầy con muốn mang đõ thầy cái bót-mon-ne . . . .

— Cám ơn, thôi để thầy mang lấy : cái này cũng không nặng lắm.

S.

### X — THẮNC BỘ MỚI

Phố kia có một cô con nhà khuê-các, mà cứ đến thứ bảy và chủ-nhật thì thắc bộ áo mới, khiến người phải lật mắt. Bà mẹ mắng. Cô nói : Mẹ đã cho con đi học, vậy con xin bắt-chước các bậc hiền-nữ đời xưa. — Hiền-nữ nào thế, hứ con ? — Thưa mẹ, bà Chiêu-Quân nhà Hán,

Bà mẹ ngạc-nhiên mà rằng : Quái lạ ! ta đọc hết bộ « Song-phượng » mà chưa từng thấy chỗ nào nói bà Chiêu-Quân như thế bao giờ ! Vả đời nhà Hán làm gì đã có thứ bầy và chủ-nhật ! — Chẳng tin thì mẹ cứ đến các rạp hát mà xem, có phải bà Chiêu-Quân ngày thường vẫn không lịch-sự bằng thứ bầy và chủ-nhật không !

H.

### XI — MỘT BỨC ẢNH ANH CHỒNG NHU NHƯỢC

Cực chẳng đã anh chồng mắng vợ :

— Mợ cờ bạc đến thế là eùng. Đem cầm cả quả CƠ vàng mà ngày cưới tôi « SÚ-VƠ-NIA » cho mợ, thế thì tàn-nhẫn quá !.....

Vợ điên tiết vỗ vào ngực :

— Còn quả CƠ trong này nữa rồi cũng lên Vạn-bảo !

Anh chồng sụt-sùi khóc mếu :

— Mợ ơi... hi hi.... mợ nói thế nhưng mà mợ đừng làm thế nhé... mợ thương tôi... hì... hì

s.

### XII — NGHĨA ĐOÀN-THÈ

Hai bác ngồi đánh chén chả-cá, ra giọng cảm-khai :

— Ở cuộc đời cạnh-tranh này mà hủ thế thì chết !

— Tại sao bác bảo tôi hủ ?

— Tại bác không hiểu nghĩa đoàn-thể, còn hi vọng gì nữa !

— Lại thế nào nữa mới gọi là đoàn-thể !.....

Một cụ Đồ ngồi gần đây, tưởng là hai bác tân-học bàn về việc công-ich gì đây, cứ lắng tai nghe. Một chốc lại :

— Quyền-lợi tôi cũng như quyền-lợi bác, thế mà bác vẫn không bỏ được lòng ích-kỷ !

— Đứa nào ích-kỷ thì trời hại !

Cụ Đồ càng không hiểu, nhưng vẫn lắng nghe :

— Bác không ích-kỷ, có sao lại tham ù để đến nỗi hai thắng thua một !

Bấy giờ cụ Đồ mới hiểu là hai bác đã « NHÌ-CẶP-NHẤT TÀI-BÀN » mà bị miếng đau.

H.

### XIII — Ý-KIẾN VÚ EM

Một bà Hội-viên phàn-nàn với vú em :

— Vú em ạ, từ khi ông nhà ta làm hội-viên hội kia sinh ra cái bệnh sinh đọc đít-cua, nói quá rặc cả người, ta can mãi không nghe. Vậy vú-em có phương-kế gì cho ông nhà ta đỡ đọc đít-cua không ?

Vú em đáp :

— Thưa bà, có khó gì điều ấy, bà cứ đăng ngay vào mục « Việc riêng » báo Trung-Bắc Tân-Văn rắng :

« Nay tôi có mày lời xin các ông, các bà Đại-  
 « Pháp và An-Nam từ nay trở đi hễ chồng tôi  
 « là Bát-Tê-Phòn có hỏi mua đít-cua thì đừng ai  
 « bán hay là có nhờ làm hộ thì đừng ai làm. »

Như thế thì còn lấy đít-cua đâu mà đọc.

Bà Hội-viên khen ý-kiến vú em hay.

s.

#### XIV — GIẾT SÂU BỘ

— Hôm qua là ngày tết Đoan-ngoạ anh có  
 giết sâu bọ không ?

— Có !

— Anh còn giết sâu bọ thì còn kiết mãi !...

— Sao vậy ?

— Anh hãy xem như một loài động-vật kia  
 mà được mình vàng mình bạc là nhờ về  
 trong ruột có nhiều sâu bọ. Tục-ngữ có câu  
 rằng : « CÁ VÀNG BỤNG BỌ », chỉ vì bụng bọ, nên  
 mới hoá vàng.

H.

#### XV — MỘT LỜI THỈNH CẦU CỦA BỘ RÀU

Ông kia cũng không đến nỗi ngu đần, nhưng  
 biếng lười thái-quá, dễ năm châu có một. Chỉ  
 được bộ râu dài và đẹp. Một hôm nhàn đêm  
 khuya vắng-vé, bộ râu lên tiếng bảo ông rằng :

— Xin ông làm ơn cao chúng cháu mà đem  
 bán cho một rạp tuồng.

Ông kia ngạc nhiên hỏi :

— Sao lại làm như thế ?

— Thưa ông, nếu ông cứ đại-lãnh như thế này mãi, thì bao giờ ông làm nên được việc gì cho chúng cháu nhờ ông một chút vể-vang ; thôi thì ông cho chúng cháu lên sân khấu : đâu không được dính vào cái cầm ông nọ ông kia thật, cũng được dính vào cái cầm ông nọ ông kia giả, thì chúng cháu cũng đỡ tủi cái thân đờ !....

Nói đến đó, bộ râu đương xoăn-xoăn 'nồng thẵng xuống : ấy là tuôn giọt lụy.

## XVI — HỘI LIM

Một nhà văn-sĩ, ~~xin~~<sup>đã</sup> phép vợ đi du-lịch. Bà vợ hỏi : Đi đâu ? — Đi hội Lim. — Đi hội Lim làm gì ? — Đi quan-sát một nơi thẵng-cảnh và khảo-cứu về lối hát quan-họ. Bà vợ cho phép đi, nhưng hẹn về phải viết thành quyển du-ký: « MỘT BUỒI CHIỀU Ở HỘI LIM ».

Khi về, bà vợ hỏi đến sự-tich, nhà văn-sĩ chẳng biết gì cả. Lại hỏi đến lối hát quan-họ có câu nào lý-thú không ? cũng chẳng nhớ câu nào. Bà vợ nói : thế thì viết thành quyển du-ký làm sao được ! Tiện thiếp nghe nói ở đây có sự-tich « HỒNG-VÂN-TÙ » và « VÂN-SƠN LIỆT-NỮ », sao ông không biết tí gì, hay là ông lại đi đâu ? — Thực quả

đi hội Lim, hiện có ông Mõ và ông Mõ làm chứng. — Vậy thì ông thấy những gì ? — Khi bỉ-nhân ở ga « LIM » bước xuống, trông thấy trên một chòm núi đất kia người đứng như mấy cái rừng « LIM, » mà người nào cũng hai mắt LIM-dim, phần nhiều là phái mặt sưa gan « LIM » vậy.

Bà vợ quát : chỉ nói nhảm ! « LIM » gì mà lầm « LIM » thế !..... Liền kéo tay nhà văn-sĩ ra xem thì thấy trên bàn tay có nhiều vết cấn. Bà vợ hỏi : Sao thế này ? Nhà văn-sĩ run sợ, nói : khi bỉ-nhân lách vào trong rừng « LIM » ấy, bị mấy cái đầm « LIM. »

H.

## XVII - THUỐC ĐAU MẮT

Có người đến bảo một ông nhà giàu nhưng mà keo :

— Thưa ông, nhiều đồng-bang ta ở xóm vừa bị hỏa-tai kia khổ đến nỗi khóc xung mắt không tài nào chữa khỏi.

— Tôi nghiệp !

— Vâng, song các quan đốc-tờ đều nói bây giờ chỉ được những giấy bạc kinh-niên của nhà ông mà đắp vào mắt thì mới cứu được mà thôi.

— Tiếc thay tôi vừa tiêu đi hết cả giấy bạc kinh-niên, trong nhà chỉ có tinh giấy mới. Đồng-bang ơi !....

Thưa ông, các quan đốc-tor lại nói : nếu được giấy mới thì lại càng công-hiệu lăm.

Ông nhà giàu vừa khóc vừa nói : Đồng-bang ơi !... chắc là sắn than khóc vì Đồng-bang, bỗng nín lặng.

s.

### XVIII — NAM NỮ BÌNH QUYỀN

Một ông lười không chịu để râu ; giả-sử có để, cũng vị-tắt râu đã quặp. Ông được bà vợ giữ gìn cho ông một cách đặc-biệt, lại lấy làm túc-tối trong lòng.

Rằm tháng giêng vừa rồi, bà vợ đi lẽ vắng, có bạn đến chơi. Trong khi nói chuyện, bàn đến chữ «NAM NỮ BÌNH QUYỀN» nghĩa là trai gái được ngang quyền nhau. Ông nhất định phản đối. Ông nói : các ngài có biết nữ-giới nước ta ngày nay thế nào không ? Thôi, thôi ! xin các ngài chờ nên nói bình-quyền với !

Thình-lình bà vợ bước vào, hỏi : nữ-giới ngày nay thế nào ? Ông giảng cho gái này nghe !

— Bầm bà, nữ-giới ngày nay tiến-bộ hơn trước nhiều lăm ! — Tại sao ông dám bảo ; « chờ nên nói bình-quyền với ? » — Bầm bà, tôi trộm nghĩ : nước ta đã mấy nghìn năm nay, nam-

quyền ở trên nữ-quyền, vậy bây giờ cũng nên  
đề cho nữ-quyền lại ở trên nam-quyền độ mấy  
nghìn năm nữa, cho cân ! Rồi hãy nói bình-  
quyền.

II.

## XIX – ĐỜI NÀO CŨNG CÓ KẺ VÔ TÂM

Ngày xưa có anh vô tâm ; vợ sai đi đốn củi.  
Đến một cánh đồng lúa, cầm con dao xuống  
đất, ngồi nghỉ. Khi đứng dậy trông thấy con  
dao, thích quá kêu lên :

— O hơ ! đứa nào bỏ quên con dao, ông bắt  
được !

Rồi xách con dao về khoe vợ.

Ngày nay có ông thủ-quỹ hội kia cũng vô  
tâm. Khi mở quỹ ra, thấy tiền cũng thích quá  
kêu lên :

— O hơ ! ai bỏ quên tiền đây, ta bắt được !

Rồi đưa tiền đi cho nhân-ngãi, ăn cao-lâu,  
đáh ich-xì và giả nợ sét-ty.

Xem như thế thì xưa nay, đời nào cũng có  
kẻ vô tâm : Có anh nọ, không trách được có  
ông kia.

S.

## XX — HỘI ÍCH SĨ « 益士 »

Bà vợ là người nghĩa-hiệp mà ông chồng thì cứ bo-bo tư lợi, bao nhiêu hội học, hội hữu và hội làm công-nghệ gì, ai rủ cũng lắc đầu.

Mới đây, ông tấp-tễnh vào một chân trong hội Ích-sĩ. Bà vợ mừng thầm, tưởng là chồng mình đã biết cải tâm cải tính, chẳng ngờ ông lại chung phần đi đánh Ích-sì.

## XXI—CÁI VẤN-ĐỀ ÍCH-QUỐC LỢI-DÂN

Mấy đêm luôn, ông Nghị X lu-bù ở xóm bình-khang cứ đến gần sáng mới bò về. Bà Nghị hỏi, nói đến chơi với ông Nghị khác đang đàm luận mà giải quyết một cái vấn-đề ích-quốc lợi-dân.

Đêm nọ mệt nhoài, mắt nhắm mắt mở, áo vắt vai, về ngồi phịch xuống ghế, làm bộ rầu rĩ thiết tha.

Bà Nghị hỏi :

— Cái vấn-đề ấy đã giải quyết xong chưa ?

Ông Nghị lắc đầu :

— Thật là não tâm khổ trí.

Bà Nghị nói :

— Cái vấn-đề ấy cũng chẳng ích-quốc lợi-dân gì !

Ông Nghị quắc mắt lườm :

Bà biết cái vấn-dề là gì mà dám mở miệng  
ra nói chẳng ích-quốc lợi-dân gì !

Sao tôi không biết ? cái vấn-dề cải lương, áo  
thảm may cỗ kỳ-cầu chứ gì !

Nghe nói đến áo, ông Nghị vội sờ lên vai,  
thấy mát mát tay, uả này lạ ! đưa tay xuống té  
ra không phải áo ! ...

Võ chuyện ông Nghị đi hát, ngủ tại nhà ả-đào  
khuya dậy nửa tỉnh, nửa mê, lấy áo về, áo không  
lấy, lại vớ cái không phải áo !

Nếu không xảy ra việc này thì dễ thường suốt  
đời bà Nghị cũng không biết mấy đêm ông Nghị  
đi giải-quyết một vấn-dề ích-quốc lợi-dân gi  
kia đấy.

s.

## XXII – VĂN-SĨ ĐÁNH NHAU

Hai nhà văn-sĩ kia bạn chí-thân. Một hôm  
bất bình đến đánh nhau.

Song văn-sĩ đánh nhau cũng có khác người  
thường : hai nhà đã ném lấy tóc nhau rồi,  
nhưng chưa đánh vội, mỗi nhà còn đọc một  
bài thơ :

Nhà thứ nhất đọc :

Ai bảo nhà ngươi tố-giác ra ?

Ta ăn cắp Hội chết ngươi à !

Ái tình êm ái sao không muốn ?

Đã giở mặt, cho biết mặt ta !

Nhà thứ nhì họa nguyễn-vận :

Muốn giở mặt gì cứ giở ra !

Xoáy tiền công chẳng tội to à ?

Quên tình vì nghĩa mồm ai nói ?

Tổ giác ta làm nghĩa-vụ ta !

Thơ xong dấm đá giở ra,

Cái hăng văn-sĩ bằng ba hăng thường....

s.

### XXIII - KẾT ÁN ĐÔNG-PHƯƠNG-SÓC

— Ta muốn kết án Đông-phương-sóc.

— Sao vậy ?

— Vì khi xưa Sóc đã lên trời lấy trộm tiên-đào đêm về.

— Sóc có lấy trộm tiên-đào thì hạ-giới ta mới có quả đào mà ăn chứ !

— Quả đào thì còn nói gì, ta chỉ ghét hột đào.

— Hột đào dùng làm thuốc và làm nhân bánh được, sao ngài lại ghét ?

— Nào họ có dùng làm thuốc ! Nào họ có dùng làm nhân bánh ! Họ lại dùng để bốc « PHÁN THÁN » làm cho người ta hại.

H.

## XXIV — CHÓ LO XA

Ông kia nuôi nhiều chó, ý đê giữ nhà. Vì một độ quá chơi mắc nghiện, rước tinh về thò. Một hôm, ông đương nằm kéo cái nịt Án-độ thì thấy đàn chó đến ngồi sắp hàng, rồi chắp hai chân trước mà đưa lên đưa xuống.

Ông kia hỏi :

— Chúng bay làm gì thế?

Chó đáp :

— Chúng tôi lạy ông.

— Sao mà lạy ?

— Xin ông chừa nghiện cho chúng tôi nhờ.

— Chúng bay sợ dần dà rồi cũng mắc nghiện hay sao ?

— Không phải thế, chúng tôi coi chừng một ngày kia ông hút đến cả cõm của chúng tôi thì chúng tôi chết đói ! ....

s.

## XXV — CẮT TÓC ĐI TU

Bác Cả đương ngồi bông gọi :

— Nhỏ ! ... đi bảo người thợ cao đưa đồ đặc cao đầu lại đây.

Vợ ngạc nhiên hỏi :

— Mới húi tóc hôm qua, hôm nay gọi thợ cao làm gì ?

— Cắt tóc đi tu !

— Đi tu ?

— Phải ! cờ bạc thua chỉ có việc đi tu.

Vợ nín lặng. Thợ cao đến. Mười phút về sau cái đầu bắc Cả nhẵn như tráng men vậy.

Tôi đến vợ đưa ra mấy chục bạc và bảo chồng :

— Nay ! tôi mới vay được ít tiền, cho cậu mượn để gỡ.

Mặt bắc Cả lúc ấy tươi như hoa mới nở buổi sáng, cầm lấy tiền sắm sửa đi ngay. Bước ra đến cửa, lại ngoài lại :

— À mợ ! cho tôi mượn cái khăn vuông.

— Làm gi ?

— Để che cái này.

Vừa nói vừa chỉ lên đầu.

S.

## XXVI — KÉN RÈ

Anh Giáp bảo anh Ất rằng : hôm nay tôi phải đến để cho Nhạc-phụ tôi thử tài, vậy anh đi với tôi, họa may có giúp nhau được chữ nào chăng.

Nhà ông Nhạc-phụ anh Giáp ở cạnh Tây-hồ thuộc huyện Hoàn-Long Hanoi. Cụ ra cho anh

Giáp mòt cái câu-đối 4 chữ rắng : « HOÀN LONG THẮNG CẢNH » Anh Giáp gãi đầu gãi tai nghĩ mãi không đối được. Anh Ất mời bảo ý : nghe đâu độ này có bộ tiểu-thuyết mới xuất bản hay lăm. Anh Giáp không hiểu, vội-vàng đối : « MAI-NƯƠNG LỆ CỐT », thành ra câu đối thất luật.

Khi ra ngoài, anh Ất phàn-nàn nói : sao anh không đối với « SONG-PHƯỢNG KỲ DUYỀN » có phải chọi từng chữ không !

S.

### XXVII — ÁI TÌNH CHÚ SỈN

Chú Sỉn biết nhiều tiếng An-Nam, nhưng không biết nói. Chú thím lấy nhau từ thủa chú còn đi bán lạc muối hàm-xôi-phá-sáng ! .... nay giàu có nghiêm-nhiên là một ông chủ hiệu to. Thím chưa được hưởng sự sung-sướng bao lâu đã vội từ trần.

Thím vừa nằm xuống thì bạn hữu ố-nam của chú đến hỏi thăm. Dần-dà hỏi :

—Như trong nhà chú bây giờ nhiều công việc, mǎn tang thím rồi, chú cũng kiếm một người để giúp đỡ chứ ?

Chú lắc đầu.

Mọi người bảo thăm nhau : « Tử-tế nhỉ, thế mà ta cứ tưởng.... »

— Thế chú dành ở vậy hay sao ?

Chú cũng lắc đầu. Ai nấy ngạc nhiên. Có người hỏi đùa :

— Hay là đưa đám thím rồi chú cưới vợ khác ngay ?

Chú gật !

s.

### XXVIII — ĐÊM ĐÔNG NĂM NGOÁI

Cơm tối xong, thầy thông Ót ngồi lẩn-thẩn mãi đến khuya. Con đương ngồi xem sách, gọi con hỏi :

— Độ này mày học-hành có khá không ?

— Con đương học làm thơ.

— Thế tao ra cho mày một bài thơ, dẫu đè « đêm đông năm ngoái ».

Con đọc :

Năm ngoái đêm đông độ lúc này,

Ta còn nhớ buổi ích-xi cay :

Mình hai đôi chéch vun bùa láng,

Xỏ quá ! thằng kia nó bốn tay.

Ót nhởn nhơm cười :

— Mày cũng nhớ giai lăm. Ấy canh ích-xi hôm ấy tao cũng đen như canh tối hôm qua !

s.

## XXIX — CUỘC DIỄN-THUYẾT

Mở một cuộc diễn-thuyết nói về sách Luận-  
ngữ. Người diễn nói đến chương « NGÔ VỊ KIẾN  
HIẾU ĐỨC NHƯ HIẾU SẮC » nghĩa là ta chưa thấy kẻ  
nào có lòng hiếu-đức như hiếu sắc. Cử tọa  
hình như ngũ gật cả. Người diễn mời tập bàn  
mà nói to lên rằng : Trời ôi ! bây giờ các cô mời  
đến nghe thì chật quá ! Bấy giờ ai nấy đều  
ngẩng đầu trông. Người diễn nói : Thế mới biết  
lời thánh-nhân nói không sai.

H.

## XXX — NĂM MỚI NÓ CHÚC NHAU

Hai chú se-ty Mực với Vàng (Hắc với Hoàng)  
Gặp nhau mừng tuổi tiếng nghe vang.  
Năm nay một vốn muôn lời nhé !  
Tôi cũng chúc ngàn lăm khách sang !

Rồi nó chúc nhau sống thật dài,  
Đứa trăm mười tuổi, đứa trăm hai.  
Se-ty mà sống lâu ngàn ấy,  
Thời dưới trần ai chết chóng ai ?

Nó lại chúc nhau để rất nhiều !  
Trai đàn gái đống kẽ bao nhiêu !  
Trời cho sống cả và khôn lớn,  
Nỗi nghiệp ông cha giỏi đủ điều.

Nó cũng chúc nhau được chức quan.  
Đứa gì không biết ; đứa ông hàn.  
Phẩm-hàm chúng nó làm chi nhỉ ?  
Cái hiệu se-ty cũng đủ sang !

s.

## XXXI -- CÂU CHÚC KHÁC THƯỜNG

Hôm qua tôi đương đi phố nọ, bỗng thấy một ông chúc một ông :

- Năm mới mừng tuổi bác : năm nay ẽ hàng  
bằng năm bằng mười năm ngoài.

Tôi ngạc nhiên : Chết nỗi ! năm mới mà  
chơi nhau những câu như thế có rông sự  
buôn-bán người ta đi cả năm không !

Sau tôi hỏi thăm ra, mới biết ông kia là  
chủ một hàng xăng !...

s.

## XXXII — MỤC BẤT TÀ THỊ

Các bậc hiền-sĩ đời xưa « MỤC BẤT TÀ THỊ »  
nghĩa là con mắt không trông ngang bao giờ  
Hiền-sĩ đời nay cũng vậy. Một hôm tôi gặp,  
vì chỗ tôi đứng không thẳng tầm con mắt  
ông trông ra, cho nên tôi chào mấy lần mà  
ông vẫn không biết. Sau xét ra thì cái nhõn-  
tuyến của ông đang nhìn thẳng vào đóa hoa  
biết nói ở vệ đường.

H.

## XXXIII — CÂU ĐỐI TIỄN-HÀNH

Một chú khách ở mạn dưới lên một tỉnh thượng du để sinh-nhai về cờ bạc, Lạ gì tâm tính An-Nam ta rất sùng bái cờ bạc. Khi chú tới nơi, ai nấy hoan nghênh và chưa được bao lâu đã rất là yêu quý chú. Chẳng may chú vừa mới bị đau lại phải trở về dưới xuôi chữa thuốc. Mọi người lấy làm tiếc, bèn làm đôi câu đối tiễn-hành để tỏ tình luyến-ái, lại dặn dò thuốc men tử-tế.

Câu đối như sau này:

« Anh em ở trên này, có được lâu lâu cho bõ ! Nào bạn ngọc sum-vầy, nhớ lúc cùng nhau con thin-cẫu.

Ông bác về dưới ấy, thoi thì chóng chóng lại lên ; song mình vàng cắn-thận, đừng nên để lụy cái ban-miêu »

Đỗ ai biết chú bệnh gì ?

s.

## XXXIV — LÝ SỰ CON LỢN

Một con lợn nói đùa một cô con gái :

— Cô hôn tôi một cái....

Cô con gái giận đỏ mặt tía tai, mắng :

— Đồ vô lês ! dám mở mồm nói thế à !...

Lợn đáp :

— Cô đừng giận, vì tôi nói rất là có lý. Nay cô thử xét từ cái thủ cho đến cái chân giờ tôi có cái gì là cái vô ích cho loài người, còn như gã « CÔNG-TỦ-BỘT » mà cô yêu mến kia có phải chỉ là một kẻ ăn hại nước hại nhà; cái giá trị tôi còn hơn nó nhiều lắm. Thế nó lấy cả « QUẢ TIM » cô thì cô không tiếc, mà tôi chỉ xin cô có một cái hòn, cô đã vội giận dữ! O! Nó vô lê hay tôi vô lê?

Cô kia nghe lợn nói, nghĩ đến tình-nhân lấy làm hổ thẹn, nói gượng:

— Nhưng mà nó là người!

Lợn phi cười hì hì hì.

— Một lời cô làm vể-vang cho « Thỉ loại 猪類 » tôi quá, thôi kính chào cô, tôi vội về kéo mẹ đĩ sề nhà tôi nó mong đợi.

s.

### XXXV — HỘT ĐẬU TRẮNG

Thuở xưa có một ông đạo-đức tiên-sinh dốc lòng làm thiện: Cạnh chõ ngồi có đê một cái lọ, hẽ trong lòng nghĩ điều thiện thì bỏ một hộp đậu trắng vào đấy, mà nghĩ điều ác thì bỏ một hộp đậu đen. Lúc đầu đậu đen nhiều mà đậu trắng ít, về sau đậu trắng nhiều hơn, dần dần toàn thấy đậu trắng, thế là trong lòng nghĩ toàn điều thiện cả.

Vừa rồi ở Hà-thành này có một ông, cạnh chõ ngồi cũng để cái hộp, mà trong hộp toàn hột đậu trắng. Bạn đến thấy vậy, hồ nghi là một ông đạo-đức tiên-sinh đời nay, chẳng ngờ ông dùng thứ hột đậu ấy để bốc « PHÁN THÁN » thay cho hột đào.

H.

### XXXVI — ÔNG NÓI GÀ BÀ NÓI VỊT

Một ông phú-gia nghe trong nhà đã lùng-lùng của muốn cày-cục ra làm quan, trước hết hãy bàn với vợ. Lại phải bà vợ « không sợ súng » nghĩa là điếc ?

Ông ghé vào tai nói to thật-lực :

— Bà ơi, tôi, muốn, làm, quan ;..., Bà chỉ giương mắt nhìn chồng và há mồm ra mà :

— Hả !....

— Tôi, muốn, làm, qu ... an !

— Hả ! ....

Túc minh, ông nghĩ cách ra hiệu cho bà biết : lấy một cái áo thụng lam mặc vào rồi đi uốn-éo dáng quan :

— Làm cái ông này, hiểu chưa ?

Bà vợ cũng chưa hiểu, lại tưởng ông bày rò chơi, cười khanh-khách mà rằng :

— Khéo làm cái trò con khỉ ?

Ấy vợ điếc khổ như thế, thỉnh thoảng vợ chồng có muốn bàn với nhau việc gì « ông nói gà bà nói vịt. »

s.

### XXXVII — KHÔNG AI CHỊU KÉM AI

Hai thằng quit bảo nhau :

— Đi đâu chỗ xa lạ, ta phải tàng bốc nhau lên cho thiên-hạ người ta nề, ấy là không nói : người ta sợ.

— Thế mà muốn tao gọi mà là gì ?

— Tao định làm ....

— Tao thì định ....

— À mà lại muốn làm to hơn tao à !  
Ông choảng vỡ đầu bây giờ !

— Choảng vào đây !

Thằng kia choảng thật ! Hai thằng choảng nhau. Ông cò bắt bỏ bóp. Sau hai đứa tinh ngò thì thấy mình vẫn là hai thằng quit bị thương ngồi trong bóp đợi nộp tiền phạt !

s.

## XXXVIII — ĐẦU RẮN

Ông Tôn-thúc-Ngao đời xưa có cái âm-đức giết con rắn hai đầu mà làm nên tướng-quốc. Chẳng ngờ ngày nay lại có một hội kia thờ ông làm thánh-sư, vì hội ấy hùn phẫn nhau bốc « PHÁN-THÁN, » mong rằng ngài sẽ ban cho cái đầu rắn để được đại-sát tam phuơng.

H.

## XXXIX — CON HỎI BỐ

Có người bị một gã sét-ty làm điêu-đứng khồ-sở đến nỗi phải nhờ những bạn-thân của nó đến xin nó bớt lòng độc-ác. Vô ích! ai nói nó cũng chẳng nghe. Bất đắc dĩ người kia phải nhờ đến ông thân sinh ra nó nói hộ mình. Ông này cũng hết lòng giúp. Ông nói mãi nói mãi, khi ông nói dứt lời thì nó hỏi :

— Thế ông có thể ngồi nhà-pha thay nó được không?

Ông nọ tắc kè ngòn-lộ, ý cũng biết luật.

S.

## XL — CHỜ VỢI TỰ CAO

Một con ngựa ở nhà người thợ đóng móng, ra bộ mặt vênh-vào, chạy đi khoe với đồng-loại

dược cái vinh dự chủ cho..... đi giày.  
Nhiều ngựa khác thấy thế có ý thèm thuồng,  
có một con ngựa già bảo con kia :

— Chú đừng vội tự cao. Người ta bịt  
móng cho chú là dễ dẽ bắt chú làm nhiều việc  
khô thân, chứ chẳng sung-sướng gì đâu !

Quả nhiên ngay ngày hôm ấy, anh ngựa đi  
giày phải kéo xe è cò !

S.

### XLI — HỐI LỘ « 賄賂 »

Một chú Mán đón thầy về học chữ Nho.  
Thầy dạy hai chữ « HỐI LỘ ».

— Thưa thầy, « HỐI LỘ » là gì ?  
— « HỐI-LỘ » là ăn của đút.

Chú Mán không hiểu ăn của đút thế nào, lại  
yên trí là ăn thuốc-phien. Một hôm đi chơi,  
nghe người ta nói có ông Mõ ăn « HỐI-LỘ » nhiều  
bây giờ béo quá ! Chú Mán lấy làm lạ mà  
rằng : Thế sao ở mạn thượng-du chúng tôi  
ông nào ăn « HỐI-LỘ » cũng so vai rụt cổ mà  
không thấy béo.

H.

XLII — SỰ SƠ VỢ CŨNG CÓ THIỆT  
CHO NGHĨA HỢP QUẦN

— Thì mợ hãy buông áo tôi ra đã !  
 — Thế có đi xóa ngay tên ở như Công-quán đi không ?  
 — Có, tôi xin đi ngay.

Chồng đi, vợ đi theo, đến nấp ngoài cửa Công-quán.

Ông kia nói xin ra hội, ai nấy ngạc nhiên :  
 — Sao thế ! Hội mời lập, tình anh em đương đầm thăm, sao ông lại xin ra ?  
 — Thưa các ngài, tôi sở dĩ . . .

Vừa diễn thuyết đến « tôi sở dĩ . . . » vợ đứng ngoài đằng hắng một tiếng, ông vội vàng cầm lấy mũ đi ra, không dám ngoảnh cổ lại.

s.

XLIII — ÔM BỆNH GI?

Ông kia vớ đâu được một cô nhân-ngãi, mè man quá độ, sau cô bỏ đi, ông cứ mặt vô minh gầy.

Anh em đến thăm và bảo ông rằng :  
 Người ta không tử-tế với mình thì thôi,  
 tội gì mà tương-tư cho khổ xác !

— Nào có phải là tương-tư !  
 — Thế thì tại làm sao mà hốc-hác người đi  
 như thế ?  
 — Tôi ốm.  
 Hỏi :  
 — Ốm bệnh gì ?  
 Ông nín lặng và có ý then.

S.

## XLIV – QUAN HUYỆN VOI

Quan ông bức minh đang gắt, quan bà muốn  
 tìm lời khuyên giải, mới bảo phòng trà pha  
 nước, rồi thở-thở nói : Rước voi xơi nước !

Quan ông lại càng lôi đình mà rắng : mày  
 khinh ta như súc vật à ! sao lại kêu là voi ?  
 — thế sao mọi ngày chúng kêu là voi thì ông  
 lại cứ cười như nắc nẻ ? — Bao giờ ? — Tôi  
 thấy ông vừa hạ bài ù thì mọi người đều  
 bảo : « Voi chẳng đẻ, đẻ thì lớn ».

H.

## XLV – HỘI ÁI-HỮU MÈO

Hội Ái-hữu mèo họp đại-hội-đồng. Khi các hội-  
 viên đến đủ mặt, ông hội-trưởng đọc một bài  
 đít-cua, rồi hội-đồng bàn đến vấn-đề tương thân  
 tương ái.

Ông hội-trưởng vừa nói :

— Ở đời không có sự gì thú bằng sự yêu nhau.

Thì cả hội-dồng đều vỗ tay khen.

Đương lúc ấy có người ném một miếng mõ vào hội-dồng, ông hội-trưởng nhảy ngay vồ trước, rồi các hội-viên túm lại dâng co cào cấu nhau xậy mày xước mặt, sau các hội viên hù nhau một lúc rồi hội-dồng giải-tán. Hội ái-hữu mèo từ đấy tan.

s.

#### XLVI — BỊ ĐÁNH OAN

Con mèo hỏi con chó :

— Sao mày sưng mõm lên thế ?

Chó đáp :

— Tao vừa bị đánh oan.

— Ai đánh ?

— Để tao kể chuyện đầu đuôi lại cho mày nghe. Nguyên lúc nấy ông chủ xin tiền bà chủ để mua thuốc phiện, bà không cho, thành ra hai ông bà khắng-khiu nhau. Tao ngồi xem mãi thấy tình cảnh chán như cơm nếp nát, bèn ngoáp một cái. Ai thấy tình cảnh ấy mà không phải ngoáp !

Vừa há mõm, săn thanh củi, bà chủ vứt ~~ngay~~ vào mõm tao một cái « đốp » mà bảo : « lại còn mày

nữa cũng lên cơn nghiện à ! » Mày cũng biết đấy chứ ! xưa nay tao có chân trong hội « bếp tai » đâu !

S.

## XLVII — THÁNG XUÂN

Một công-ty đang hùn phàn để sắp mở hiệu, đặt tên là công-ty « THÁNG-XUÂN » tiếp được nhiều thư hỏi : thủ nghĩa gì mà đặt như thế ? Ông hội-chủ mới đạt giấy để giải nghĩa cho các hội-viên biết :

« Bản công-ty nhân Tháng xuân sáng lập ra,  
 « nên đặt là công-ty Tháng xuân. Và tỏ ra rằng :  
 « xong Tháng xuân này, đến Tháng xuân khác,  
 « thiên-hạ không bao giờ hết được Tháng xuân.

« Nay kính đạt.

« THÁNG XUÂN »

Không biết đứa nào chơi nghịch, bao nhiêu chữ « THÁNG XUÂN » đều chưa mấy nét dấu làm chữ « THẮNG XUÂN » mà gởi lại cho ông hội-chủ.

H.

## XLVIII — QUẢ HỒ-LÔ VÀ CÁI THÙNG

Một cái thùng bảo quả hồ-lô :

— Mày cứ lăn mãi, nay đây mai đó. Tao

không biết đến đời nào mà mới khá ! Nghe mà cũng có ít nhiều học-thức, sao không biết câu ngạn-ngữ : « Pierre qui roule n'amasse pas mousse » !

Hồ-lô đáp :

— Mày cũng không biết câu « Connais-toi toi-même » Tao lăn khắp mọi nơi thế mà thân tao còn « bình-yên » hơn thàn mày « đứng mãi một chỗ. »

Thùng thấy nói lăn mà lại gọi là « bình-yên » lấy làm ngơ ngần, phì bật cười, bật ngay cái nắp ra. Hồ-lô ù té chạy, vừa chạy vừa quay lại bảo thùng :

— Giá mày chưa mở kho-của của mày ra thì tao còn đứng nói chuyện với mày được lúc nữa !

Thùng gì ? chắc ai cũng biết, không nên đọc tên nó ra đây.

s.

#### XLIX — BẢO-TỒN NỘI-HÓA

— Tôi muốn cỗ-động trong quốc-dân ta nội con trai là phải đến lúc rõ lớn tuổi mới cho húi đầu.

— Sao ông lại nghĩ thế? hay là ông định lôi đàn em lùi lại đời Bàn-cỗ?

— Tôi không nói đùa, ý tôi muốn bảo-tồn nội-hóa.

— Bảo-tồn nội-hóa ?

— Phải ! Ông không xem ở xứ Bắc-kỳ ta đuôi-gà giả là một vật rất cần cho đàn bà con gái cũng như không-khí cần cho sự sống. Nếu ai cũng đợi đến lúc lớn tuồi, tóc rõ dài, rồi mới húi đầu, thì có phải mỗi cái đầu cao ra có mấy cái thêm vào nội-hóa không? Thế mà nếu ai cũng húi đầu từ thủa nhỏ, tôi e đuôi cũ mỗi ngày mỗi hết, đuôi mới không có, không bao lâu đồng-bang ta đến phải gởi đi ngoại-quốc để mua đuôi !

S.

### L — VÔ TAY

Dàn làng kia khánh-thành trường học, vợ dặn chồng : hễ khi đọc đít-cua xong thì phải vô tay. Ông chồng nói : Ta chẳng dại ! Hôm nọ ta vừa phải một bữa thiện. Vì khi họ đọc đít-cua xong, ta vô tay liền, chẳng ngờ không ai vô tay cả, mà họ lại nhìn ta một cách chê nhạo, rồi mỗi người cúi nhất một viên đất, hình như toan néo, ta phải lùi chạy ngay.

Bà vợ nói : Ông phải phân-biệt sự vui-mừng và sự buồn-rầu khác nhau là thế nào. Vậy khi ông đến tang-gia, chó nên rượu chè cười đùa như khi đến nhà có việc khánh-hạ. Người ta đọc đít-cua chia buồn thì ai bảo ông vô tay !

H.

## LI — CÁI NGHỊ-ĐỊNH VỪA RA ĐÃ BÃI

Ông phán ở tòa về làm bộ mặt buồn quá  
nói không thể ăn được cơm.

Bà phán lấy làm lo, hỏi đi hỏi lại ông cứ  
lắc đầu, mắt thì chực khóc và nói rằng :

— Thật là sét đánh giữa quả tim những  
người biết thương vợ !

— Làm sao thế ?

— Nhà nước mới có nghị-định bắt buộc người  
An-nam ai đã lấy vợ cả, thì ít ra cũng phải có  
vợ hai .....

Không để cho vợ có thời-giờ nghỉ ngơi, liền  
nói luôn :

— Sự bắt buộc ấy chữ tây là Polygamie  
obligatoire, Poly...

Bà Phán cười :

— Nếu thế thì cậu thích lắm chứ làm sao ?

— Ai bảo thích, tôi bảo khô.

— Thôi thế để tôi vào tòa kêu với nhà-  
nước đặc-cách miên cho cậu cái khô ấy vậy.

Nói đoạn, đứng phắt dậy đi liền, ông phán  
vội nắm lại, nhoẻn mồm cười mà nói rằng :

— Để tôi nói hết đã.

— Còn gì nữa ?

— Cái nghị-định ấy vừa ra lại bãi đi ngay.

## LII — KHÔNG PHẢI LÀ ĐIỀN

Bà hội đi đâu về, thấy cửa buồng khóa và  
ông hội đương quát tháo và đập bàn đập ghế.  
Bà hội khóc và kêu lên :

— Trời đất ơi ! chồng tôi điên ! ai cứu ! ai cứu !

Ông hội vội-vàng mở cửa hỏi :

— Ó kia ! Rõ bé cái nhầm chửa ! Ai điên !

— Thế làm cái gì nghe ghê-gớm thế !

— Người ta tập diễn-thuyết !

## LIII — THƠ XUÂN

Một nhà văn-sĩ tối-tân, mới nảy tài thơ.  
Đi chơi xuân về, gọi vợ : hiền-thê ơi ! có thực-phẩm  
gì đem đây ta chén, để ta vịnh một  
bài thơ xuân.

— Nhà chỉ còn mứt bí thôi, cậu ạ ! Chén  
mứt bí có làm thơ được không ?

— Con nghè ! đem ra đây !

Nói xong, liền rung đùi rồi ngâm : cái gì... cái  
gi... cái gi... xuân !

— Xuân năm nào phải tả rõ ra năm ấy thì mới  
thần-tinh !

— Ủ phải ! thế thì năm nay là năm gì ? « Tý »  
hay là « Sửu » ?

— Ai biết được !

— Đàn-bà, chẳng biết tí gì, chỉ được nghè  
nói buông sõng : Bỏ quyền lịch ta ra đây.

— Người vợ đưa quyền lịch. Nhà văn-sĩ  
ngầm-nghĩa nói : năm nay là năm « tây ».

Người vợ cúi đầu, tỏ ra ý cung-kính, rồi nói :

— Tiên-sinh ơi !

Chữ ấy là chữ Dậu « 西 »

Phải chữ « Tây 西 » bao giờ !

Lạy tiên-sinh cả nón,

Tiên-sinh chờ làm thơ.

H.

#### LIV — CÁCH CHÀO QUAN CỦA MỘT NGẠCH LÍNH GÁC

Một bác trọc-phú mới quyền được một cái  
phầm hàm, lo quá ! lo quá ! Bây giờ mình không  
phải là dân mà là quan tất nhiên nhà ở phải  
có lính gác. Nhưng có một điều khó nghĩ bèn  
đến hỏi ý-kiến một ông thông-thái :

— Tôi là quan, vậy những lính gác ở nhà  
tôi, mỗi khi thấy tôi, ngài bảo chúng chào tôi  
thế nào là phải ?

Ông kia chưa hiểu.

— Nhà nước cho lính đến hầu quan lớn,  
cách chào đã có luật riêng, quan lớn cần chi  
phải bận đến ?

Tôi chẳng nói giấu ngài, tôi tuy là quan,  
nhưng chưa xuất-chính !

Ông thông-thái nghe nói cỗ nhịn cười mà rằng:

- Thảo nào ! ... Vậy tôi xin hiến cách chào  
như sau này : Mỗi khi quan lớn ra vào lính  
gác phải đứng cúi mặt xuống, lấy tay bịt mũi  
và nin thở cho đến lúc quan lớn đi khuất  
mới thôi.

S.

### LV — GIẤU ĐẦU HỞ ĐUÔI

Chú Màn-xầu đã mó-mém, thế mà còn  
muốn lấy một chị con gái trẻ măng. Chú  
bèn làm một bộ răng giả định nói dối tuổi.  
Quả nhiên chị kia mắc lừa, song tự lấy nhau  
chi hậu, chị vẫn canh cánh bên lòng, nghi  
nghi hoặc-hoặc, bụng bảo dạ : « Quái lạ ! Thằng  
cha này cứ một mực nói xuýt-xoát tuổi mình mà  
thật không có vẻ gì là trẻ trung. Phải biết đích  
xác mới được, không thì túc chết mất ».

Cô lập kẽ : một hôm chú ngà ngà rượu, thốt  
nhiên bảo chú :

Này ! làm sao nhiều người gọi chú là thằng  
ăn cắp !

Chú trợn mắt :

— Ăn cắp ! Tiểu-nà-ma . . làm sao ăn cắp ! . .

Người ta nói chú sang đây tay không mà sao chưa được bao lâu đã nên đại-phú, phi ăn cắp không được thế, họ nói cũng có lẽ.

Tiú-nà-ma, nói pây pây pâ pâ . . . tính  
xem . . . ở bên tàu sang hai mươi nhăm  
tuổi . . . pán kẹo (thường kếu ! !) pa lăm . . .  
pán phở pa lăm . . . pán cao-lâu tám lăm . . .  
làm cái hiệu này hai mươi mốt lăm . . . .  
khó nhọc pao lâu bây giờ giàu một tí . . . Ăn  
cắp à ! Tiú-nà-ma !

## Chi kia cười ha hả :

— Bác nhá ! còn giấu tuổi nũa thôi ?

Chú trúng kế, ngăn người, thôi bấy giờ còn  
giữ gìn làm quái gì nữa ? tháo hai cái bờ-  
cào ra, sắn khăn măt vắt vai lau.

S.

## LVI — GIỜ QUAN-SÁT

Ông Bá mới sinh được cậu con trai, nhờ thầy bấm giờ, thầy kêu là giờ quan-sát. Ông lấy làm lo l้า, vì trẻ con bị giờ quan-sát, thường hay khó nuôi.

Sau có người bảo: hê ông khéo đặt tên cho cháu thì tự-khắc sát-quán, chứ quan-sát sao được.

— Tên gì ?

— Cứ đặt tên cho cháu là cậu « Mười-cụ », cậu « Mười-cụ » thì dấu quan « Cửu-sừng » cũng không sát nỗi !

H.

### LVII — CÂU CHUYỆN CÁT-TÓ DUY-DÊ NĂM NAY

Hết trò chơi nọ đến trò chơi kia, sau đến trò đập nồi thì bỗng thấy mấy ông ăn mặc rất sang trọng chạy vào tranh nhau kịch-liệt với lũ trẻ nhà nghèo lấy cái gậy và mảnh vải bịt mắt (để đập nồi).

Người coi về việc chơi ấy can các ông :

— Thôi, xin các ông để nhường cho lũ trẻ.

Bất quá đập vỡ nồi ra thì chỉ được một con gà, hoặc một con vịt, không thì nước lâ nó đổ vào đầu....

Mấy ông kia ngạc-nhiên hỏi :

— Thế sao có kẻ đồn rằng mỗi cái nồi này có một cái phầm-hàm !

S.

### LVIII — NHÀN LINH Ư VẬT

Mấy ông Nghị ngồi uống a-pê-ri-tip và nói chuyện trong một ô-ten. Câu chuyện nồng nàn

thay! Nhưng rặt là chuyện khoe mình tài giỏi trong dịp bầu cử vừa rồi, nên mới trúng cử.

Các ông nói xong thì người bồi đứng hầu rượu pha vào một câu :

— Các ngài thật là đáng mặt đại-biểu dân : chỉ dùng cõi đầu, hoặc tiền bạc, hoặc.... bà nghị mà thắng trong cuộc cạnh tranh kịch liệt ! khôn khéo quá ! không trách người ta nói « nhân linh ư vật ».

Ông nào nghe cũng phồng mũi, duy ông nghị Phay có ý sắc cạnh hơn cả và tinh nóng như Trương-Phi, cự người bồi, bảo rằng :

— Anh đừng nói láo! anh tưởng chúng tôi dày không biết chữ hán hay sao ? Câu ấy ở chỗ nào chứ ở chỗ này không phải anh khen mà chính là anh xỏ chúng tôi. Rồi tôi sẽ cho anh biết có « linh » hơn các ông Nghị này không ?

s.

### LIX — RÒNG CẢ NĂM

Một nhà kia, ông chồng hay ngôn-tự, mà ngôn tự không được đúng cho lắm. Tối 30 tết, bà vợ đã dặn : năm mới có chúc-mừng ai thì đầu năm niên thủ, chờ nói ra đầu năm « thiên-thủ », mà buôn bán « phát-tài », chờ nói ra buôn-bán « phát-sài », nhé! Mình nhé! Ông chồng vâng, rồi cứ lắp đi

lắp lại cho nhớ tiếng : Niên-thủ, thiên-thủ, phát-tài, phát-sài...

Sáng mồng một tết, có khách vào xông đất, ông chồng lùi tít chạy ra, nói : ấy, đầu năm « thiên thủ, » mừng ông năm nay buôn-bán « phát-sài... »

Bà vợ chết điểng, liền nói chưa mà bảo chồng rằng : năm mới đã giở giọng Hài-dàm : Niên-thủ thì nói thiên-thủ, mà phát-tài thì nói phát-sài. Ông chồng không biết ý, lại cãi : sao mình không viết ra chữ mà cứ dạy truyền-khâu thì ai thuộc được.

Khách nói : vâng ! Bà chủ bảo chí phải ! Năm mới đã giở giọng Hài-dàm, rồi ròng cả năm. Có người rông, không một chữ nào nói đúng.

S.

## LX — BẢO-THỦ NỮ-QUYỀN

Một lão ăn mày vừa đi vừa kêu lai-nhai « lạy ông đi qua... lạy bà đi lại... lạy ông biển tâm... lạy bà nhân đức.. » thì một vị phu-nhân gọi lại bảo rằng :

— Nếu anh kêu như thế mãi thi đàn bà chúng tôi thừa của cũng không thi bỏ cho anh một đồng kẽm.

— Thưa bà, chẳng hay con tội lỗi gì xin bà dạy bảo.

— Thế anh không biết bây giờ là thời-đại nũ-quyền à! Đến ngay như các bài văn diễn-thuyết của những bậc kia khác cũng phải...  
-- « Thưa các bà, » rồi mới... « Thưa các ông, » sao anh cứ giữ thói cũ : « Lạy ông, » rồi mới « Lạy bà? »

Lão ăn mày biết lối :

— Xin bà tha thứ một lần, từ nay con xin theo thời-thế mà « đặt các bà lên trên các ông »

— Có thể chứ! Nay, cho một hào.

s.

### LXI — THEO GUỌNG

Bà vừa mới mất, ông khóc om làng nước, ai khuyên giải cũng không nghe, càng khóc già. Sau một người bạn ghé vào tai hỏi thăm :

— Có đi hát ả-dào không ?

Ông nín khóc mà mồm vẫn còn mếu, đáp :

— Thời tôi cũng gượng hi... hi... hi... theo ngài..

s.

### LXII — PHÂN NGƯỜI NGHIỆN,

Một anh chàng quá chơi mắc nghiện, khi rước tinh về nhà vợ gắt :

— Ai bảo đưa anh đưa em : nay một diếu mai một diếu, bây giờ đưa cái nợ về nhà.

Anh kia thè sống thè chết :

— Nếu tôi có vì hút mà mắc nghiện thì trời đất hại tôi nhá.

— Thế làm sao mà mắc nghiện ?

— Chỉ vì một hôm tôi đi đường vô ý dẫm phải phân người nghiện, rồi từ đấy mắc nghiện...

Vợ điên tiết :

— Thôi đừng nói vô lý ! nếu phân người nghiện độc như thế thì từ xưa đến nay một giống khác giống người cũng phải nằm bàn đèn !

s.

### LXIII---CÂU CHUYỆN HAI VỢ

Nghe đồn có thầy xem tiền-định hay lăm tắp-tả tìm đến. Ông ta đưa quyền cách-trí, bảo tôi mở một trang để đoán.

Tôi mở trúng vào chỗ nói về loài « Éch nhái ». Ông ta đoán quyết ngay một câu rằng : Ông này hai vợ đã chịu thầy chưa ?

Tôi lấy làm lạ, liền nói :

— Chịu thầy : Nhưng thầy lấy nghĩa gì mà đoán như vậy ?

Nguyên loài « Éch nhái » chữ nho dịch là « Lưỡng thê loại 两棲類 » Lưỡng thê há chẳng phải hai vợ hay sao !

n.

LXIV — VĂN-THƠ AN-NAM XUẤT-BẢN  
Ở NGOẠI-QUỐC

Một nhà văn-sĩ làm xong một tập văn-thơ, bàn với vợ đem xuất-bản.

Vợ bảo :

— Văn thơ của cậu xuất bản ở nước ta chắc không được hoan-nghênh lắm. Nên đưa đi một nước khác.

— Nước nào ?

— Nước nào mà người ta chỉ có mắt chứ không có mũi, nghĩa là người ta chỉ biết xem mà không biết ngửi !

— Sao thế ?

Bởi vì văn-thơ của cậu cũng nặng mùi như lọ mắm của tôi !

s.

LXV — TÊN TÂY

Một anh nhà quê ra tỉnh ít lâu về thấy tên ai cũng chê rằng gọi nghe lủng-cứng cái lỗ tai và khuyên ai cũng nên đặt tên tây như anh ta, nghe vừa êm-ái vừa sang-trọng.

Mọi người hỏi :

— Thế tên tây của anh là gì ?  
— Là... mạc-mít-toang...

s.

## LXVI — NGỌC ĐỜI XƯA VÀ NGỌC ĐỜI NAY

— Lạy bà ạ !

— Không dám. Nhưng chẳng hay tôi có quen biết ông bao giờ, mà ông chào tôi lẽ-phép thế ?

— Thưa bà, tôi chưa được cái vinh hạnh, quen biết bà bao giờ, song tôi nghe nói ngày xưa đàn bà ta cũng bắt chước đàn bà tàu, đeo ngọc để tỏ mình là « trinh tiết. » Nay tôi thấy bà đeo nhiều nhẫn mặt ngọc, chắc hẳn bà « trinh tiết » lắm, nên tôi đem lòng kính trọng, lạy bà để tỏ tấm lòng đó mà thôi.

Bà kia xưa nay không biết « trinh tiết » là gì, nghe nói tưởng trinh-tiết nghĩa là : « lắm nhân ngãi sang, » gio ngay tay ra khoe :

— Phải, cái nhẫn này là của quan hàn A tặng tôi..., cái này là của ông chủ hiệu B...., cái này là « sú-vơ-nia » của me-xù C... Tôi còn....

Ông kia nghe đến đây, sầm mặt lại quay ngay cỗ đi, vừa đi vừa lầm bầm : « nếu tao biết trước cái trinh-tiết của mày là thế, thì mày lạy tao, tao cũng chẳng lạy mày ! »

S.

## LXVII — CHỮA ĐỒNG-HỒ

Một ông có đồng-hồ hỏng, mà đem chữa chỉ

sợ thợ tháo mất chân kính, mời bắt con phải đi học nghề chũa đồng-hồ.

Khi con đã thành nghề rồi, mở hiệu chũa đồng-hồ. Ông bố lại dặn : hễ mày thấy cái đồng-hồ nào có chân kính tốt thì tháo cho tao !

H.

### LXVIII — NÓI XỎ VỢ, BỊ CỐC ĐẦU

Anh chàng kia bị vợ hành-hạ khổ-sở lắm. Căm tức không lái thế nào được, chỉ rình có dịp nào nói xỏ một câu cho bõ ghét.

Một hôm, anh đang ngồi lúi-huí viết trên bàn giấy, vợ hỏi :

— Làm cái gì đấy ?

— Tôi đẽ mấy chữ đẽ gián vào một cái biển rồi treo ở cửa nhà ta.

— Đẽ chữ gì, đọc xem !

Đọc :

« Ai đến đây phải cẩn-thận, trong nhà có vợ dữ ! »

Vợ cốc luôn cho mấy cái vào đầu.

S.

## LXIX — CON LỢN BIẾT NGHĨA THỦ THÂN

Một ông quan vì hối-lộ của dân đã nhiều, nên giàu có lắm. Cái nghè béo mỡ hay chơi ngòng, một hôm ông tinh nghịch cầm một nắm giấy bạc cứ đưa mãi vào mõm con lợn mà bảo :

— Ngày ăn đi !

Lợn vừa lùi vừa kêu :

— Lạy quan lớn, con đâu dám.

— Ăn đi !

— Lạy quan lớn, con sợ nhà-nước thấy con ăn tiền lại bỏ con vào nhà pha thì khổ lắm !

Ông quan hỏi :

— Thế mà ăn cái gì thì không có tội ?

Lợn đáp :

— Ấy ! Thà răng ăn cám còn hơn.. .

s.

## LXX — RÂU ÔNG CẢ, TÓC CHỊ BA

## VÀ RĂNG CÔ BẦY

Ngẫu nhiên gặp nhau, râu ông Cả, tóc chị Ba và răng cô Bầy cùng ngồi than thở.

Râu nói :

— Khổ lắm các bác ạ. Trời bắt tôi tội mọc trên mép cái lão Cả kia sợ vợ hơn sợ cọp, đến nỗi lấm

phen nó vẫn minh như là vẫn thừng, rồi lại kẹp  
minh vào cái tráp mà khóa lại !

Tóc nói :

— Tôi mọc trên đầu chị Ba nọ, cái thân tôi thật  
không khác thân con mẹ mốc ? Chị bô-xu còn khá,  
chị có tiền bôi nước hoa lên đầu thì thôi, đinh  
ngay cái sự tắm gội lại, sợ nước hoa theo với  
ghét mà đi mất ! giá ai tinh mũi thi sau cái thơm  
nước hoa cũng ngửi thấy cái mùi hôi hám đến  
chết người ! » Khốn nạn, cũng vì thế nên tôi cứ  
ốm đau luôn !

Răng nói :

— Cái tình cảnh tôi mới thảm ! Mọc đâu  
chẳng mọc, mọc ngay lên lợi cô Bầy. Chẳng  
bao giờ cô làm phúc cầm cái tắm xả cho một  
cái. Đã khổ về nỗi vệ-sinh lại còn mang tiếng  
làm trắc-trở việc vợ chồng người ta nữa ;  
nguyên có người hỏi lấy cô, xem mặt thì ưng  
ý, toan cưới ngay, khi trông đến tôi (nghĩa là  
bộ răng) thì sợ hết vía và bảo rằng : « xin đợi  
đến khi cô rụng hết cả không còn một cái răng  
nào sẽ làm lê cưới ! »

Râu, Tóc, Răng nói xong cùng tủi thân, ứa  
hai hàng nước mắt.

## LXXI — HAY KHOE CON

Một ông tính hay khoe con, đi đâu cũng phô con súng dạ, thuộc cửu-chương lăm. Có ông khách hỏi thử cậu con rắng :

- Hai lần 3 là mấy ?
- Là 6.
- Vậy ba lần 2 là mấy ?

Cậu ngần mặt ra. Ông bố sẽ giơ 6 ngón tay để gá cho con. Cậu con thấy 6 ngón ruồi ra và 4 ngón quặp vào lại nói :

- Ba lần 2 là 4.

Khách hỏi :

- Có chắc là 4 không ?

Bầm chắc ! Cha con đã quặp 4 ngón tay vào thì chắc hẳn là số 4.

H.

## LXXII — CÁI GIÁ-TRỊ ĐẶC-BIỆT CỦA Ả ĐÀO Ở NUỚC TA

Mấy ông vào xóm bình-khang đưa tờ báo Trung-Bắc số 1894 và bảo các cô đầu :

— Nay các chị xem. Một « vai đào nước Anh trúng cử nghị-viên. » Đào nước người ta như thế, chứ đào nước An-Nam như các chị cùng

các con hát bội, kết-cục chỉ thành ra những giọng ăn tàn phá hại.

— Các ông tướng thế thì lầm to ! Cái giá-trị chúng tôi còn gấp mười người ngoại-quốc !

— Gấp mười ?

— Chứ gì ! Họ còn làm nghị-viên chứ chúng tôi đây lại gây dựng nên cái địa-vị cho các ông nghị-viên kia. Nay ông nghị X, ông nghị Z. Không có chúng tôi thì sao trúng cử được nghị-viên.

s.

### LXXXIII --- HAY NÓI CHỮ NHO

Anh chàng kia quen mòm nói chữ nho, nhưng thường không biết hết nghĩa, nên hay dùng lầm.

Một hôm anh ta thấy một bà có cái đầu đẹp và cái đuôi gà xinh xắn, khen ngay rằng :

« Bần-tăng » trông bà thật là : « Câu đầu phóng vĩ. »

Bị bà kia mắng cho đáo đẽ và cắt nghĩa rõ ràng câu chữ nho ấy cho anh ta nghe. Anh ta bèn xin lỗi :

— Thưa bà, quả là « bần-tăng » làm. Xin thề rằng nếu « bần-tăng » có ý bảo bà là ngựa, thì trời hại « bần tăng thập tử nhất sinh », nghĩa là đẻ mười con chỉ sống một.

s.

## LXXIV --- CÁI NHÀ BÒ

Anh chàng kia tự-nhiên bắt được quyền sách  
Ước, được ước có một điều. Bàn với vợ nên ước  
điều gì. Vợ bảo :

Nên ước có một cái trại ở rất xa những chỗ  
đông người, trong trại nuôi một giống súc vật.

--- Giống gì ?

--- Bò.

Anh kia hỏi :

--- Tại làm sao lại ước thế ?

Vợ đáp :

--- Tôi trông chừng từ khi anh biết làm, anh  
chỉ làm hại chứ không làm lợi cho xã-hội, có  
ngày kia xã-hội sẽ đuổi anh : đi về cái nhà bò ! ...

Nếu lúc bấy giờ không có cái nhà bò thì  
anh chạy đi đâu ?

s.

## LXXV — HAM HỌC QUÁ !

Một ông ham học quá, thành ra ngẫn ngo. Thình-linh mở quyền sách, thấy có cái thiếp của bạn mời đi uống rượu, ông vội vàng đi ngay. Khi tới nơi, chẳng thấy cỗ bàn gì cả, hầm hầm tức giận mà về, xem lại cái thiếp, chẳng hóa ra thiếp mời từ năm ngoái.

s.

## LXXVI — VẬT GÌ HIẾM CŨNG QUÝ

Anh chồng lắn-thắn ngồi hỏi vợ:

— Mợ ơi, ngày xưa tôi được cái vẻ gì mà mợ  
bằng lòng lấy tôi thế nhỉ?

— Quên không nhớ.

— Thế bảy giờ tôi có vẻ gì không?

— Không có vẻ gì.

— Chết chửa! già mà tôi đợi đến bảy giờ  
mới hỏi mợ thi đê thường mợ không bằng lòng  
lấy tôi đấy nhỉ?

— Càng bằng lòng lắm.

— Trời ơi! càng bằng lòng lắm à?

— Phải, một người chồng được hoàn-toàn vò-  
vị như cậu, trên đời ít có; vật gì hiếm cung quý,  
huống chi chồng.

Anh kia lấy làm thích, trông mặt vui-vẻ.

s.

## LXXVII — TỬU NHẬP NGON XUẤT

Bố cu Nhắm tinh hay đánh chén. Câu được  
con cá to, đem về sào ngay một đĩa đồ nhắm rất  
ngon, cất một nơi, rồi xách chai đi mua rượu. Mua  
được rượu về, thấy con chó ở nhà đã đem cất đĩa  
đồ nhắm vào nơi khác, nghĩa là vào bụng.

Nhắm nỗi giận :

— Thế thì chai rượu này còn để làm gì.

Lôi con chó ra, bóp cổ đồ chai rượu vào mồm bắt uống cho kỹ hết, chó bị rượu say kêu om nhà cửa.

Nhắm càng tức ! Vì chó càng kêu càng như nhắc Nhắm đĩa cá và chai rượu, cuộc đánh chén thú mà Nhắm chỉ được hưởng cái hình tưởng tượng trong trí khôn Nhắm càng tức, lấy gậy đuổi chó vứt luôn mấy cái :

— Lại còn « Tựu nhập ngôn xuất ! Tựu nhập ngôn xuất ! »

s.

### LXXXVIII --- MỘT CÁI NGUỒN BỒNG NGOẠI

Bà lang gắt ông lang :

— Đến là hay giảng những cách phòng bệnh cho những người đến xin thuốc ! Nghe rõ như đấm vào tai.

Ông lang chưa biết là bà lang gắt :

— Phải, thế mới được bà ạ. Không cỗ-động vệ-sinh cho riết, thì mùa này quốc-dân ta nguy với các bệnh dịch.

Bà lang bĩu mồm nhại ông lang :

— Nguy... với... các... bệnh... dịch.

Thế ngộ quốc-dân ai cũng theo lời ông mà  
dữ gìn, thiên hạ không có người thồ-tả thì  
ông lấy đâu làm bồng ngoại !

(Bà nói tiếng thồ-tả to quá, nhiều người  
chỉ nghe thấy thế tưởng bà rủa mát ai để  
khai cái nguồn bồng ngoại.

s.

### LXXIX — BAO GIỜ NƯỚC AN-NAM HẾT LỢN

Thím Quay nhăn-nhó bảo chú Quay :

— Chú đừng ăn mỡ nữa, kéo mùa này mà còn  
béo nữa thì chịu sao nổi. Chú thì khô về  
mỡ chú, mà tôi thì khô với cái mồ-hôi của chú !

Chú Quay gật, nhưng mà nghĩa là lắc :

— Khô thì khô, chứ bao giờ lược A-lam hết  
lợn thì tôi mới thôi không ăn mỡ nữa !

Thím Quay thấy khuyên chồng có thể mà chồng  
không nghe thì có ý buồn

s.

### LXXX — MỘT CÁCH BỊP

Thầy giáo nghè bịp cờ bạc, trong một bài  
dạy học trò, có câu : « Muốn cho tinh nghè  
bịp, cần phải nghiên thuốc phiện ».

Học trò hỏi tại sao, thày giảng :

— Phòng khi đánh tồ-tôm, có lúc lấy chén bất thực, rồi lại phải giấu chén vào túi, hễ làng bắt được hỏi thì trả lời cách tự-nhiên : « Chén của tôi thường dùng đánh sai ! »

Học trò đều lấy làm phục cái cao-kiến của thày.

S.

### LXXXI — SÁCH DẬY LÀM TIỀU-THUYẾT

Một ông vào hiệu sách, thấy có quyển sách mới xuất-bản, dày 400 trang, đề nhan là « Sách dậy làm tiểu-thuyết » ông mua về xem chơi.

Khi mở ra xem thì tức là một quyển tiểu-thuyết đầu Ngộ minh Sở, râu ông nọ cắm cầm bà kia, chứ không phải « Sách dậy làm tiểu-thuyết ».

Ông tức quá, tìm đến tận nhà soạn-giả mà trách. Soạn-giả ung-dung mở trang cuối cùng mà trả cho ông xem mấy câu lời dặn :

« Muốn soạn tiểu-thuyết cho được chải-chuốt « thì ta chờ nên theo lối tiểu-thuyết vừa kể trên « này. »

H.

## LXXXII — CÁI ĐÁ ÈM

Anh hay nịnh xẳng, một hôm vào nhà một ông quan. Cứ vuốt ve con ngựa, khen đi khen lại !

Bầm lạy quan lớn, con ngựa quan lớn đẹp quá, giả-sử đổi mã trắng ra mã đỏ thì nên đặt tên là Xích-thố thì mới xứng với ngựa và đáng để quan lớn cưỡi.

Không may phải con ngựa tinh không hay ưa nịnh, nghe nói vô lý, sốt ruột đá cho anh chàng một cái « bõp » vào đít ngã nằm xoài.

Ông quan vội-vàng đỡ dậy hỏi :

- Chết chửa ! có việc gì không ?
- Bầm lạy quan lớn, không việc gì ạ. Ngựa quan lớn đá . . . êm lắm !

s.

## LXXXIII — KÉM ĂN

Có người hỏi một chú khách :

Chú ở bên An-nam này có hợp với thủy-thổ không ?

Chú lắc đầu :

— Từ khi tôi ở An-nam ăn uống kém không được bằng ở bên Tàu.

— Mỗi bữa chú ăn được bao nhiêu ?

— Cố gắng lắm mới ăn hết mươi bát đồng-thanh cơm và một cái sô lợn ! . . .

s.

#### LXXXIV — CON MÈO CÁI, CON CHÓ ĐỨC VÀ CON CÁO GIÀ

Mèo cái và chó đức đương ngồi phàn-nàn mèo nói :

Sư sinh nhai của chúng tôi bây giờ khó-khăn quá ! vì một chút vệ-sinh vô-lý mà họ bày ra hết cách này đến cách nọ làm cho tiệt giỗng chuột. Kiếm được một miếng ăn cũng nhọc xác !

Chó nói :

— Giỗng tôi cũng thiệt-thời về thời thế ! Không biết ở đâu nẩy ngay ra cái phong-trào trưng tinh, bao nhiêu lợi-quyền thật là mất sạch sành sanh !

Cáo già nhàn nghe thấy mèo chó phàn-nàn, bèn bảo :

— Hai bác thật không tự biết mình ! Bao nhiêu nghề mới rất hợp với tư-cách các bác thì chẳng tim kiếm mà làm, ngồi đấy mà tiếc cái lợi mất không đáng tiếc.

---Thế bác bảo chúng tôi làm nghề gì bây giờ ?

-- Thiếu gì nghề hay ! Như bác mèo coi nhan-sắc óng-ả thế kia thì nên làm cái nghề buôn phấn bán son, còn bác chó tinh dẽ dại trong sự ăn-uống thì chỉ làm nghề cho vay nặng lãi là hơn cả.

Mèo, chó nghe theo lời cáo, không bao lâu quả-nhiên tới bậc phú quý nhất trong đồng loại.

s.

#### LXXXV — MỘT CÀU TRONG LUẬN-NGỮ

Mấy ông hội-đồng trong làng kia đến phúng nhà đám, cứ hạch-sách cơm rượu mãi. Có một ông sē bảo : « Tử thực ư hữu tang-giả chi trắc, vị-thường bão dā 子食於有喪者之側未嘗飽也 » Nghĩa là đức Thánh Khổng ngồi ăn ở láng-diềng nhà có tang, không được no bao giờ. Sao các ông đến phúng nhà đám, lại cứ hạch-sách cơm rượu.

Mấy ông đã ngà say, lại gân cổ cãi : ăn ở láng-diềng nhà có tang không được no, chứ ăn ở tại nhà có tang thì tất phải no mới được. Chẳng mấy khi hội-đồng tới nhà, ông nên bảo chủ-nhân biện mấy đồng a-phiển.

H.

## LXXXVI — BỌN ĐÀO NÀO ?

Hồn anh chết trước gặp người bạn chết sau  
ở dưới âm-phủ hỏi thăm :

— Nay từ khi bỉ-nhân xuống đây ở trên  
trần gian có ai nói gì bỉ-nhân không ?

— Có cái hòn đào... là một phần to trong  
xã-hội thường nói rằng tiếc cái tài giỏi của  
tiên-sinh lắm.

— Cũng có lẽ, khi tôi còn ở trên ấy thường  
hay đi hát và đem tài văn-chương ra làm tiêu-  
thuyết để cỗ-động cho nghè học.

— Không, không phải là bọn đào hát đâu !

— Thế bọn đào nào ?

— Bọn đào... ngạch kia mà !

s.

## LXXXVII — KHÍ KHÁI MƠ CẢ

Mơ cả lên huyện nhất định xin bỏ cậu cả.

Quan huyện nói :

— Cậu mơ đẹp đôi như thế, trai có, gái có,  
của cải không kém ai, sao lại còn lôi-thôi  
như thế ?

Mơ cả đáp :

Bầm quan lớn, dẫu hay tám vạn nghìn  
tư mà nói tức nhau một câu cũng bằng thừa.  
Bầm quan lớn, hắn cứ tài bàn, tồ tôm, ich xì,  
sóc đĩa », con khuyên can, thì trước hắn còn  
lấy lời ngon ngọt mà tán tỉnh, sau hắn phát  
khùng lên mà bảo con thế này, bầm quan  
phỏng có lọt tai không ?

— Hắn bảo thế nào ?

— Bầm quan lớn, hắn bảo : « Bao giờ mợ  
chùa đẻ thi tôi mới mời chùa đánh bạc ! »

Chẳng biết quan huyện phân xử ra làm sao,  
chứ theo ý tôi thì nói láo xược như thế, bỏ  
nhau là phải !

s.

### LXXXVIII — MỘT MÓN THƯƠNG TÂM

Chú « thuốc-è » đương đi lũng-thũng, thấy nói  
ở làng nọ vỡ đê trôi mất nhiều nhà cửa và  
một cái miếu thiêng lắm, chú đặt ngay gánh  
thuốc xuống ngồi khóc hu hu.

Lòng đâu sẵn món thương tâm,  
Thoắt nghe nàng đã — « à quên » ! — chú đã  
[đầm đầm châu sa !

An-nam ta bảo nhau : « Xem đấy ! người ngoại  
quốc người ta còn thương ta như thế. Than  
ô ! ta với ta..... »

Bảo nhau, quay lại hỏi chú :

— Chú đau đớn trong lòng lắm hay sao ?

— Tau tớn lắm.

— Chú thương xót giống Lạc-Hồng lắm nhỉ ?

Chú quắc ngay mắt, hỏi lại :

— Cái gì thương xót ! ... cái gì Lạc-Hồng ! ...

— Ô hay ! thế sao chú thấy chúng tôi khổ, chú lại khóc.

— Cái gì lại khóc ! .... có cái vàng pạc tề trong miếu ... Nước trôi ti ... mất rồi ... không có tiền tiêu ... khóc một tí.

Nghe nói ai cũng buồn cười và khen chú thật-thà, lại tự chê mình cũng thật-thà !

s.

### LXXXIX — UỐNG RƯỢU TRÔNG TRĂNG

Có một thi-ông đang ngồi uống rượu trông trăng, nghĩ đến cảnh nước lụt, nghêu-ngao mấy câu « Lục bát » rằng :

« Vùng trăng sao hóa làm đôi .

« Nửa in . . . (ấy gì, ấy gì . . . ), nửa soi gặm [thuyền.

« Lệnh-đênh mặt nước con thuyền,

« Trông trăng lại nhớ những miền vỡ đê. »

Chẳng ngờ thi-bà nghe trộm, lõm-bõm được  
mấy tiếng: « Vùng trăng... », « làn đói... »,  
« trông trăng lại nhớ... » không hiểu thế nào,  
tưởng là ông nghĩ cái cảnh chi chi, liền nồi  
tam-bành lên, đem dầu sur-tử ra múa.

H.

## XC — TẾT TRUNG-THU

Vợ bảo chồng:

— Tết trung-thu năm nay mua cho con mỗi  
đứa một ông tiến-sĩ cho chúng nó mừng  
nhé !

Chồng đáp :

— Nay giờ không có khoa-cử như xưa, ông  
tiến-sĩ không có giá-trị, để tôi mua cho mỗi  
đứa một ông nghị-viên thì mới hợp thời.

— Đã dành bây giờ ông nghị-viên thì tốt  
lắm, nhưng làm thế nào cho nó ra người  
đương lấy tài hùng biện mưu sự ích-quốc lợi-  
dân trong một hội-dồng.

— Thế phải làm cái mồm há ra à ?

— Phải, mà há rõ to !

Vợ lắc đầu :

— Há mồm thì tôi sợ lắm, chỉ sợ hàng mã  
làm không khéo, rồi ông nghị-viên chẳng nặn,

lại nặn ra bác đương há mồm gào xin cái  
món bài thuốc-phien thì lại làm bài học dở  
cho trẻ con !

s.

## XCI --- MÚA XƯ-TỬ

Bà phán bảo các em bà :

— Hê ngoan-ngoãn thì đến rằm chị mua cho  
cái đầu xư-tử.

Em hỏi :

— Thưa chị, mua đầu xư-tử để ai múa ?

— Em múa chứ ai !

— Vâng em múa, chứ em tưởng chị múa thì  
chẳng cần phải mua vì chính chị cũng là xư-tử ?

— Chị là xư-tử ?

— Vâng người ta bảo chị là xư-tử Hà-Đông.

s.

## XCII — CÁI LỌ CỒ NHẤT THẾ-GIỚI

Độ này trong các báo có nói những người  
hay là vật lạ kỳ nhất thế-giới. Song người, vật  
ấy là của ngoại-quốc. Nước ta há chẳng có  
cái gi để khoe với năm châu hay sao ?

Mới rồi người ta đào được ở trong xứ ta một cái lọ sành to mà tròn như quả trứng vịt, miệng lọ bịt đồng, giữa bụng lọ có một cái lỗ, trong lọ có một chất đen như than vụn, chất ấy đốt lên có mùi thơm. Xin nói ngay đó là « một cái lọ hút thuốc phiện »

Theo như lời một nhà bếp tai trứ-danh nước Đại-nam thì có lẽ cái lọ ấy có từ đời người ta còn ăn lông ở lỗ.

Nhà bếp tai nói : « Cứ lấy lý trong lọ còn xái thuốc phiện thì đoán chắc cái lọ đã cồ lắm : trừ ra những người nghiện thuốc về cái thời-dai ngu dại như cầm thú, còn thì từ khi cảnh nghiện đã có chút trí-khôn, không đời nào lại chịu vứt bỏ một cái lọ hoặc sắp lìa bỏ cõi trần mà không nạo xái ra nuốt cho kỳ hết »

s.

#### XLIII – KHẢO-CỨU VỀ CHỮ NHO

Ông « Hoàng-phủ-thiếu-hoa đệ-nhị » nhà có 3 vợ. Ông đang khảo-cứu thêm về khoa chữ nho, hàng ngày vẫn có một bác không phải là thầy (nghĩa là bạn) đến dạy học.

Một hôm, học đến chữ : « tiện thè » là vợ tôi. Ông « Hoàng-phủ-thiếu-hoa đệ-nhị » ngâm nghĩ hồi lâu, rồi nói :

— Nếu vậy thì chữ nho cũng không khó ! Như 3 trẻ nó nhà tôi, tôi có thể gọi được là đại-tiện thê, trung-tiện-thê và tiểu-tiện-thê vậy.

H.

## XLIV — CÁI TỤC LÀ

Nhân mọi nơi nước dâng to, con vua thủy-tề tiện đường lên du-lịch nước An-uam.

Khi du-lịch trở về, vua cha hỏi :

— Con lên chơi trên ấy có quan-sát được chuyện gì đáng kẽ cho ta nghe không ?

Thái-tử đáp :

— Con xem nước An-nam thật đẹp như gấm như hoa. Người An-nam kẽ cũng xứng đáng với cái tên con Rồng cháu Tiên. Nhưng trong đàn bà con gái có cái tục « đãi tiệc nhau bằng lời nói » rất lạ lùng khác hẳn mọi nước trên địa-cầu. Thường thường có hai người đứng đối-diện, lấy tay chỉ trỏ vào mặt nhau, rồi vừa hỏi thăm gia-quyến nhau vừa mòi nhau ăn hết món này đến món khác, nghe ghê-gớm quá, đến nỗi con không thể đứng xem được cái đám tiệc kia cho đến lúc họ « đê-xe ! »

Vua Thủy-tề cười và bảo :

— Không phải là tục « đãi tiệc nhau » đâu, con ạ, đấy là chúng nó chửi nhau đấy.

S.

## XCV — NGỒI MỘNG

Một hôm tôi đang ngồi trong thư phòng buồn bực vì nỗi thiên-hạ không có bậc thi-hào khả-dĩ cùng mình kết bạn. Buồn bực quá gục xuống bàn ngủ lúc nào không biết và, mộng thấy mình hóa ra bốn nhà thi-sĩ đương cùng nhau khoe tài :

Méo miệng tiên-sinh.

« Trời chẳng yêu ai chẳng ghét ai,

« Thua bên diện mạo được bên tài.

« Ta đây cái miệng tuy rắng méo,

« Mà đọc đít-cua giỏi nhất đời. »

Tịt mũi tiên-sinh.

« Người hay ta há dễ không hay !

« Thiên-hạ ai ăn đứt mũi này.

« Tài đánh hơi thì đánh giải nhất,

« Chó xăn Âu-Mỹ cũng khôn tày. »

Cụt tai tiên-sinh.

« Ta dễ thua ai, chịu kém ai !

« Hồng lâu nghe hát đã nên tài.

« Chị em tri-kỷ tàng nhau mãi,

« Vừa mới thăng hàm : cụ Thiếu tai. »

Sứt môi nữ sĩ.

« Các bác trông em chờ vội cười,  
 « Gái này danh giá kém gì ai.  
 « Nhân tình vô số người sang trọng,  
 « Ai cũng mình ơi... mợ Sứt ơi !... »

Thơ xong, bốn người cùng lấy làm thích  
 lắm, đứng dậy nhảy múa nô cười, như xa  
 như gần, dần dần họp lại làm một, thì tôi  
 giật mình tỉnh dậy, mở mắt thấy ngay cụ  
 « Vich-to-huy-gô » đứng trước mặt Cụ mắng liền:  
 « Trong nước Nam, một đúra như mày cũng  
 đã khốn thay. Người chẳng ra người, thợ  
 chẳng ra thợ, mày lại còn hóa ra làm mấy  
 đè chực làm loạn có phải không ? Muốn tốt  
 « phú-la-căng » về cái nhà quê làm ruộng ! »

Tôi toan cãi lại thì cụ biến mất.

s.

## XCVT -- KHI RÍCH CỦA VÀ LÚC BỎ XU

Bác tính ai còn lạ gì cái ái-tình tôi với con  
 đầu mèo. Có kẻ đã nói : Thế nào hai đúra  
 này chẳng « bách-niên-giai-lão ! » Té ra hão cả,  
 bac ạ !

-- Tại sao vậy ?

-- Khi mình còn tiền thì nó tài làm cái bộ thương yêu. Đến chơi nhất định không cho về, nắm áo tôi mà bảo : « Hê mình về để em nhớ thì em khóc rõ lâu cho mà xem » Bác tưởng nghe những lời như thế, ai không cảm động, ai không mềm người như đồng bột để chúng nó muốn năn con cộc gì thì năn ! Thế mà lúc bô xu nó giở giọng ngay : Tối hôm nọ tôi nhẹ túi đến chơi, nó bảo : « Hôm nay nhà có hát, anh hãy ở lại đây chơi, sáng sớm mai sẽ có ....cháo ăn »,

-- Nghĩa là nó bảo anh ở lại ăn thừa có phải không ?

— Phải !

--- Nhưng mà cũng không nên giận : bô xu mà nó dãi như thế cũng là hậu lăm.

-- Lại còn anh cũng xỏ nốt !

s.

### XCVII -- ÔNG NGHỊ VỚI CÁI XE Ô TÔ

— Đi xe ô-tô có nhiều điều bất tiện : một là xe chạy nhanh quá, khi gặp các người quen biết, chúng không nhìn kịp là mình ngồi ô-tô ; hai là những phố mình muốn đi qua thì cái xe nó lại không đi đến.

— Ngài dẽ tính quá ! Sao ngài không bảo sőp-phơ nó cho đi từ-từ, mà muốn đi nững phố nào thì ngài bảo sőp-phơ trước. Vậy ngài mới tậu xe ô-tô từ bao giờ ?

— Tôi dẫu chưa tậu xe ô-tô, nhưng trước hôm về Hà-thành bầu Nghị-trưởng, tôi vẫn đi luôn.

H.

## XCVIII — BA CÁI XE

Ô-tô có vẻ giận-dữ nói chuyện với cao-su :

— Không mấy ngày tôi xem báo không thấy nói « cái nạn ô-tô ! cái nạn ô-tô ! » rõ túc như đấm vào ruột. Mình sinh ra đời không cốt để hại ai, chỉ tại mấy anh cầm máy đẽ đến nỗi mang tiếng mang tai. Lắm lúc nghĩ chả hơi đâu đem hết tài lực ra giúp đời.

Ô-tô với chằng ô-tô.

Càng dày mā lực càng lo oan-tình !

Cao-su nói :

— Cái cảnh tôi mới khổ chứ ! Đem thân ra làm đầy tờ thiên-hạ mà chỉ gặp những ông chủ (tức là phu-xe) trọng tài khinh nghĩa, bắt mình kéo những đồ tồi, ví dụ : Thẳng bợm, con đĩ anh cho vay nặng lãi, con trốn nhà theo giai, đứa nịnh hót, ông quan hay ăn tiền đút, v... v...

thì còn ra gì cái thân-thế cao-su ! it khi hầu những người đáng gọi là thầy ! Cao-sắt tiên-sinh là một nhà học thức rộng, kiến thức nhiều, bây giờ lánh đời ra ở ngoại ô, đêm nọ kéo phải một bác đưa vợ đi chạy việc, đã phải than :

Làm thân pút-pút nhục thay !

Kiếp sau còn có kiếp này nữa thôi !

Ô-tô và cao-xu đương nói thì vệ-sinh ở đâu lững-thững đi lại. Hai anh kia vội tránh về một bên để anh nọ đi, rồi cùng bịt mũi trỏ tay nói : « Thà làm ngay cái thẳng kia lại hóa có danh giá ; di đến đâu người ta không nề mặt cũng nề mũi ! »

Vệ-sinh ta được lời khen lấy làm đắc ý, đi rõ thong-thả để cho nó thêm cái vẻ ung-dung.

S.

### XCIX --- VIỆC TẠM THỜI

— Chị ơi ! em càng nghĩ bao nhiêu em lại càng tủi thân bấy nhiêu, chị ạ. Từ khi nhà em bước chân vào nơi quyền-quý đã ra tinh ruồng-rãy vợ con.

— Ấy thói đời vẫn thế, chị chẳng hơi đâu mà nghĩ. Những con người như thế làm đến thế nào cũng chẳng quý hóa gì !

Ai mà phụ nghĩa quên công,  
Thì đeo trăm cánh huê hồng không thơm.

Có thể mới biết kẻ hay người dở. Nhưng  
chẳng hay khi anh ta vào ở với cụ-lớn thì cụ-  
lớn truyền cho làm chức gì ?

- Cụ lớn bảo hãy làm một việc tạm thời,  
rồi sau này cụ lớn sẽ cất nhắc cho.
- Việc tạm thời ấy là việc chi ?
- Việc.... kéo xe.

s.

### C — LÃO THƯỢNG ĐA TÌNH

Một ông tuổi đã khá cao mà vẫn còn thích  
vợ lắm. Vợ đi đâu cũng đi theo đuôi. Bà nọ  
lấy làm bận-biụ khó chịu, một hôm đi đến  
một quãng vắng, quay lại bảo ông :

— Này, ông, tôi mới học được một phép  
tiên tài lắm.

— Phép gì ?

— Như tôi đương là đàn bà, đọc một câu  
thần-chú, tự nhiên hóa ra đàn ông !

Ông nghe nói giật mình :

— Trời ơi ! Bà định hại tôi hay sao mà bà  
học chi phép quái-quỷ ấy ?

-- Tôi không định hại ông, nhưng mà nếu đi đâu ông cũng cứ đi theo đuôi thì có lúc tức mình tôi hóa « phăng-xi-lô » ra đòn-ông, xem ông còn theo nữa hay thôi !

Ông kia sụt-sùi khóc

-- Từ rày tôi không đi theo đuôi bà nữa, thì bà cứ là đòn-bà nhé !...

Nói rồi lui thui đi về, trông đáng thương quá.

s.

### CI — ĐÀN ÔNG ĐEO XUYẾN VÀNG

Có mấy ông đến một hiệu làm đồ vàng kia, kéo xuyên đeo cổ tay, chia tay ra bảo thợ hàn ngay lại, để không bao giờ tháo ra được nữa.

Chú thợ thấy lạ, hỏi. Mấy ông đáp rằng : chúng tôi đã nhiều lần buộc chỉ cổ tay chừa cờ-bạc, nhưng chỉ nào cũng đứt, vậy phải làm thế này.

H.

### CII — CĂNH ĐÓ NGƯỜI ĐÂU

Gió mát trăng thanh, văn-sĩ cùng bạn ngồi uống rượu ngâm thơ, bỗng tự dung hai con mắt văn-chương chúa-chan hàng lệ.

Bạn ngạc nhiên :

— Ô hay đương vui làm sao tôn-huynh lại khóc ?

Văn-sĩ đáp :

— Sức nhớ năm xưa cùng trong cảnh này, tình nhân tôi đang ở đây cùng nhau vui vẻ dường bao, mà bây giờ . . . hư . . . hư . . . cảnh còn mà người mất.

— Trời đất ơi ! Thế ra chị tạ-thế rồi à !

Văn-sĩ càng nức nở khóc.

— Khốn nạn thương nhau thế ! Hãy người chút đinh kẽ chuyện em nghe nào. Chị tạ thế từ bao giờ ?

Văn-sĩ mồm vẫn mếu như cái bị :

— Nào nó đã tạ thế !

— Thế bây giờ ra làm sao ?

--- Bây giờ nó lấy . . . hư . . . hư . . . hư . . . ông Ách-di-dăng . . .

s.

### CIII — TÈN TỤC

Quan lấy khẩu cung, quở :

— Thằng dân khốn-nạn này, mày chỉ nói quanh nói quẩn, tên tục mày là gì phải khai cho thật.

— Bầm lạy quan lớn, cái tên tục con nó xấu-xa lắm, nếu con khai ra chắc quan lớn nỗi giận sai nọc cồ con đánh mấy chục thì con đau lắm.

— Đồ ngu như bò! chỉ có việc xấu-xa thì mới gây nên tội, mới phải đòn, chó tên xấu-xa thì có hè chi mà sợ!

— Bầm lạy quan lớn, con cũng trộm biết như thế, nhưng mà cái tên tục con xin quan lớn tha lôi, nghe nó đều-dả quá, con không dám dương nó ra trước mặt Đèn-trời.

— Cho phép cứ nói.

— Bầm lạy quan lớn, quan lớn đã cho phép, con xin khai thật, tên tục con là : Hối-Lộ.

s.

#### CIV — MỘT VÁN TỒ-TÒM

— Cụ lớn bốc (nói cụ lớn bốc, chứ kỳ thực một tên linh đứng bốc hầu cụ lớn) « tam văn. »

Thầy Thừa ngồi hầu bài : « Bầm xin phỗng » Phỗng, đánh cuối cánh không ăn, bốc « chi chi! »

Cụ lớn dập phần bài xuống sập và gắt : « chó chửa ! đứng tam văn ù chi này. »

Thầy Thùra :

— Bầm cụ lớn tha lõi, con phông tam văn  
chờ rộng.

— Phải ! chờ rộng. Rồi thì xem anh có  
ngồi vững đáy mà chờ rộng nữa không ?

Cụ lớn lại bốc : « Thất vạn ! » xoay đi xoay  
lại mãi không xơi được, vứt ra : « này thất vạn ! »

Thầy Thùra : « Bầm xin ừ. »

— Ủ à ?

— Dạ, bầm ừ.

— Ủ làm sao mà lâu thế... Phải chèo đò.

— Dạ, bầm xin chèo đò.

s.

### CV -- BÀN VIỆC CÔNG-ÍCH

Một làng kia mới lập hương-hội. Hội-đồng  
họp lần thứ nhất. Bàn nhau :

— Xung quanh vùng ta đây họ đã làm  
được nhiều việc công-ích như lập ấu-trĩ-viên  
lập trường học và nhà hộ-sinh, vân vân.

Vậy làng ta đây cũng phải bắt đầu làm cái  
gì mới được chứ !

Bàn nhau hồi lâu, rồi hội-đồng quyết định  
rằng : những cái gì người ta đã làm rồi, ta

không nên bắt-chước. Bây giờ ta nên xin phép quan vào đám rước-xách chèo hát mấy hôm để trên thì đức thượng-đẳng, dưới thì con em trong làng cùng được hoan-hỉ, cũng là việc công-ich chờ chi.

H.

### CVI — CÔ KIỀU KHÔNG ĐẸP BẰNG CON KHỈ GIÀ

Bà phán đã hay ghen, ông phán lại khuynh-hướng về mặt huê-tình : thích xem thư tình, phú tình, tiểu-huyết tình..... Một hôm ông ngồi xem truyện Kiều, lúc hứng chí gật-gù khen đi khen lại : « Đẹp lắm ! đẹp lắm ! cô Kiều đẹp lắm ! »...

« ... Thu-thủy... xuân-sơn,  
« Hoa ghen thua thắm, liêu hòn kém xanh.  
« Đẹp.... »

Bà phán ở đâu chạy xồ lại xoi xói vào mặt chồng :  
— Phải, con Kiều nó đẹp lắm ! Đẹp lắm !..... (lại chỉ vào mặt mình) ... Còn con khỉ già này thì ...  
xấu!... xấu !

Ông phán luống-cuống vội vàng gượng cười  
gượng nói :

— Con Kiều đẹp thì đẹp... chứ bằng thế nào  
được... con khỉ già ...

Bà phán nghe thế mới hơi hả con tức giận..

S.

## CVII -- VỆ-SINH RIÊNG

Một ông quan tính cần thận vệ-sinh lắm. Kẻ hầu người hạ trước khi vào ở, phải qua một kỳ lục vấn về vệ-sinh ?.

Một anh bỗ lém mới xin vào làm bếp, quan hỏi :

--- Những đồ ăn uống của ta mi phải làm thế nào ?

— Bầm quan lớn, con cho vào nồi-hấp (autoclave) mà hấp cho thật kỹ.

--- Được, hấp để làm gì ?

--- Dạ, bầm quan lớn để trừ vi-trùng độc.

--- Được lắm. Những vi-trùng ấy ở đâu ra ?

--- Dạ, bầm quan-lớn, những vi-trùng ấy hầu-bao thằng dân ngu hoặc ruột-tượng con mẹ hàng-xén.

Quan ngạc-nhiên cau mặt hỏi :

--- Ở hay ! Mi muốn nói gì mà hầu-bao với ruột-tượng !

— Dạ, bầm quan lớn, con nói món đồ xơi quan-trọng nhất là những tiền người ta đem đến lê.

Quan nín lặng một lát rồi nói :

--- Mi biết vệ-sinh đấy, nhưng tiền cần gì phải hấp.

## CVIII — CÔNG-TỬ BỘT KIỆN CÔ ĐẦU

Hôm 23 vừa rồi, khi ông Thồ-công đã lên ngựa đi, Bột còn chạy theo đưa cái đơn nhờ đệ ngay lên đức Ngọc-hoàng-thượng-dế vì việc khẩn cấp lắm.

Thồ-công đệ đơn, đức Ngọc-hoàng mở xem. Tưởng việc gì, té ra Bột kiện mấy cô đầu đã xử nhọ với mình, nợ có một chầu cháo mà bắt của nhau một cái ba-toong bịt bạc !

s.

## CIX — OAN QUÁ !

Một ông quan ăn tiền, túi tham vor-vét, chẳng thiếu thứ gì. Đến khi bị kiện ra tòa, cứ một mực kêu oan quá !

Quan tòa hỏi :

- Chứng-cớ đủ cả, quan lớn còn oan về cái gì ?
- Bầm ! Đồng-hối chúng tôi cũng có ngài xơi tiền dữ hơn tôi mà riêng một tôi bị kiện, há chẳng oan lắm thay !

H.

## CX — THI LÀM BÀ PHÓ

Đương lũng-thũng dạo chơi ở lối « lên trời » thì gặp bà vua-bếp ở trên đi xuống.

— Chào cụ, cụ ở trời về có phải không ?

— Phải.

— Cụ lên trời làm gì mà coi cụ có vẻ buồn rầu giận dữ. Hay là cụ theo cụ ông lên chầu đức Ngọc-hoàng, lại có việc ghen-tuông cái gì đấy ?

--- Không phải ghe-tuông, nguyên tôi đi thi không đỗ, bức chí mà buồn và giận.

— Ở trên thiên-đình thi gì thế hả cụ !

--- Thi xem ở trần gian ai « nhiều chồng nhất » kén lấy một người thạo nhất về việc lấy chồng để bồ làm chức « Phó tơ-hồng » mà giúp việc bà Tơ, bởi vì độ này thế-giới văn-minh nữ quyền bành-trướng. Bà bạn việc không mở được mắt.

--- Nếu thế làm sao cụ lại hỏng thi ? Thiết tưởng cụ thạo việc ấy lắm thì phải ; một cụ những hai « xù » kia mà !

--- Chao ôi ! đã thăm vào đâu ! Tôi tưởng thì hai chồng cũng đã nhiều lắm, ngờ đâu những kẻ dự-thí hèn nhất cũng đã tám mươi nhăm chồng !

--- Khiếp nhỉ, thế những người ở nước nào lên dự-thí ?

--- Đủ cả mọi nước trong thế-gian.

— Người nước ta có độ bao nhiêu hở cụ ?

Cụ không nói, chỉ giơ một ngón tay viết lên không-khi một con số một và một chuỗi 0 (zéro).

— Thưa cụ, thế liệu cái chức « Phó-tơ-hồng » nước ta có phần hi-vọng nào không ?

— Có đến chín phần mười (nấp xuya đít).

Nghe câu chuyện thú vị, thì từ-giã cụ vua bếp, vội vàng xuống Ấp tìm cô nhân-ngãi để thuật chuyện lại cho cô nghe, chạy đến nhà thấy nói cô đi vắng, thì ra cô cũng ... đi thi !

s.

### AXI — CHUYỆN VĂN MINH

#### I

— Cũng may, giá mà xe hỏa có ra trong cái lúc nước ta còn hủ lậu, tất lầm bà ngã lăn chiêng trên đường sắt !

— Thưa ngài, tại làm sao thế ?

— Thưa bà, ngày xưa đàn ông chúng tôi chưa văn-minh như bây giờ để biết rằng các bà lên xe xuống xe thường hay ngã thì phải đỡ cái « phía đằng sau ! »

#### II

— Cũng may, trời văn-minh chung chử nếu chỉ riêng cho đàn-ông thì công-ty xe-hỏa lô vốn xiềng-liềng !

— Tại làm sao thế?

— Bởi vì ngày xưa ta còn hủ-lậu thì đàn bà thường không ra khỏi cửa mà đàn ông thì nay đó mai đây.

— Nay giờ ta đã văn-minh, đàn-bà cũng năng đi đây đi đó mà đàn-ông biết thêm được cái cách « theo đuôi đàn-bà ».

— Thưa ngài, nếu thời buổi bây giờ mà đàn-bà lại là đàn-bà hủ-lậu không ra khỏi cửa, đàn-ông lại là đàn-ông văn-minh cứ quanh-quẩn ở phia... đàn-bà thì xe hỏa lấy ai làm hành-khách.

S.

### CXII HỎI CHUYỆN CẬU CU

Bà hàn hỏi chuyện cậu cu :

« Àu... em đấy à... àu em ngoan nhé àu... em hay ăn chóng lớn nhé. àu... rồi mẹ xắm cho em một đồng tiền vàng như của ba ba đeo nhé àu... À à cười kia!.. hóm thế, nói phải mòm một cái, cười ngay... »

S.

### CXIII — THIÊN-ĐÌNH MỞ KHOA THI

Thề-lệ : Bất cứ người nước nào, cũng cho được dự cuộc, nhưng tất phải là một hạng người có địa vị lớn-lao trong xã-hội.

Các nước bên Âu, Mỹ đều có người dự cuộc, nào những : đại-chính-trị-gia, đại-pháp-luật-gia, đại-kinh-tế-gia, đại-văn-học-gia và đại-giáo-đức-gia, vân vân.

Nước nhà nghe đâu cũng có mấy vị : đại-tài-bàn-gia, đại-ich-xì-gia, đại-phán-thán-gia và đại-xóc-dĩa-gia.

H.

#### CXIV — NHẤT CỦ LUỒNG TIỀN

Đêm ông đi sóc đĩa, bà đi tìm. Tay đèn tay gậy đến nơi, ông đương : « Bán chẵn » Bà : « Đắt ! » vừa nói vừa phang một gậy vỡ tan bọn đồ chơi. Ông đứng ngay dậy theo bà về, ngoan lầm nhưng mà trong lòng bứt rứt, vừa đi vừa lầm bầm : « Vợ con thế này thì khổ thực ! hừ, khổ thật !... Kiếp sau còn làm đàn ông, thề không lấy đàn-bà — Không lấy đàn-bà thì đi tu à ? — Cũng chẳng đi tu, lấy ngay... « con bò cái », không hay lôi-thôi gì, lại mỗi sáng ăn một cốc sữa trước khi vào tòa ! »

S.

#### CXV — TÀI NÓI CHUYỆN

Ít lâu nay người Nam ta nghe đã có cái tài nói chuyện. Thỉnh thoảng lại được tiếp những ông khách vui vui đáo để. Mới rồi, một ông đến chơi

nói chuyện hồ. Ông tả con hồ khéo quá, thật là con hồ chứ không thể lẩn được với con mèo ! Sau hết ông nói thêm câu này nữa mời thú-vị chứ : « Ở trên thế-gian quyết không có giống nào — kể cả giống người — biết trọng danh dự bằng giống hồ : một đêm kia có con hồ vào nấp ở sàn nhà người Thổ bắt lợn, một người đàn-bà ở trong nhà ra ngoài sàn để nhồ quyết trầu, nhồ thế nào trúng ngay vào đầu hồ. Hồ liền nhảy ra ngoài cửa thét lên một tiếng thật to, ý hắn nghĩ là : « để cho một con đàn bà nhồ vào đầu, thà chết đi còn hơn », thét rồi đập đầu vào tảng đá tự tử.

**Khách** nói xong, tôi ngập-ngừng hỏi :

— Thưa ngài, thế chính mắt ngài đã trông thấy hồ lần nào chưa ?

**Khách** đáp :

— Thưa ngài, chưa.

s.

#### CXVI — CŨNG CHẲNG KHÁC HOA-KỲ

Thưa ngài, ngài xem cái tướng tôi liệu còn thọ được bao lâu ?

— Ngài ít ra cũng còn được năm, sáu mươi năm nữa.

— Chao ôi ! than ôi ! thế thì tôi không có  
đủ thời-giờ làm trọn-vẹn được cái việc tôi  
đang tổ-chức !

— Xin ngài tha lỗi, chẳng hay ngài tổ-chức  
việc gì mà quan-trọng đến như thế ?

— Tôi tổ-chức một cuộc... bò quanh thế-giới !

s.

### CXVII — ÁO QUAN

Có một hiệu kia cho thuê « áo quan » để chụp  
ảnh, mỗi lần chụp phải trả hai đồng bạc. Ai  
nghe cũng lấy làm lạ : cõi-lai chưa thấy ông  
bà nào lại thuê « áo quan » đem đi chụp ảnh  
bao giờ !

Sau hỏi ra mới biết áo quan nghĩa là áo  
triều-phục của quan, cũng như các người nhà  
quan thường hay nói : « khăn quan, giầy quan  
tráp quan, điếu quan và ngựa quan, vân vân...

H.

### CXVIII --- DÂN KHÔNG BIẾT NÓI ĐÙA

Anh cu dân khum núm vào đặt một gói... lên  
« buy-rô » rồi sụp xuống lạy :

— Lạy quan lớn, con đã vâng lệnh quan lớn  
thu xếp đủ số nhị bách nguyên, xin quan lớn dù

lòng thương mà nhận cho thì con đói ơn quan  
lớn đến dời đói kiếp kiếp.

Quan trừng mắt quở :

— Mày thật là ngu hơn cầm thú ! Tao nói đùa  
mà mày tưởng thật, lại không biết làm như thế  
là khinh quan hay sao ? đáng lẽ tao sai vật cỗ  
mày ra đét mấy chục, nhưng mà thôi ! lần  
này mày đã trót đưa đến thì tao làm phúc  
nhận cho, từ nay không được như thế nữa  
nghe không ?

— Dạ, lạy quan lớn.

Dân lậy thêm để tạ ơn, rồi lui ra, vừa lui  
vừa ngâm nghĩ . . .

s.

### CXIX — CỦNG HÒA

Thầy lý ngồi hầu bài quan. Khi đã cúng quan  
đến nửa cơ-nghiệp.

Quan hỏi :

- Thế nào ? Thầy lý được hay thua ?
- Dạ, bầm quan lớn, con hòa !
- Ủ/ thế thì tốt, tôi cũng hòa.

s.

## CXX — TIẾC CỦA

Hút xong, anh chàng ngồi khóc hu hu : vợ hỏi :

— Mình ơi ! mình làm sao thế, mình ? Mình xơi chưa đủ nghiện à ? Em tiêm hầu mình thêm vài điều nhé !

— Cám ơn mình, tôi hút đã say rồi.

— Thế làm sao mà mình khóc ? khốn nạn đã gày còm còn khóc ?

— Mình ơi, tôi chợt làm một phép tính đến số tông cộng thì sự tiếc làm cho tôi không thể mim mồm lại để không kêu ra tiếng và nhắm nghiền mắt để ngăn cản dòng chảy !

— Trời ơi ! mình làm cái tính gì thế ! Sao lại làm tính !

— Tôi tính từ xưa đến nay, tôi hút mình ơi, hết non 20 vạn bạc ! Đáng tiếc không hờ mình ! hị... hị...

Mồm hị hị, tay nhắc cái dọc tầu gác lên bụng.

s.

## CXXI — NỒI TIẾNG LÂU HỒNG

Có mấy ả Hồng-lâu kia, tự nhiên nồi tiếng là tay hay chữ. Nhiều kẻ chỉ-nghị : học bao

giờ mà hay chữ ! người hay chữ tất phải có công « Thập niên đăng hóa » nghĩa là mười năm sách đèn. ? — Nếu vậy thì chị em mình cũng « mười năm xách đèn, » chứ có hèn chi, chẳng qua chỉ khác nhau chữ **s** và chữ **x** mà thôi.

H.

## CXXII — TÌNH NĂNG HƠN RÂU

— « Sẵn-bết ! » về đến đất Hà-thành mà không biết sủa-sang cái bộ mặt ! góm ! để râu ria lởm-nhởm ! Hay là bác định khoe với bà con răng mới ở trên rừng về đây ?

Không phải thế, bước chân xuống đây, việc thứ nhất của tôi là đi tìm một nhà thợ cao. Song vừa đỗ xe trước hiệu coáp-phơ thì gặp ngay nhân-tình cũ ở Bạch-mai, cứ xoắn-xuýt mãi lấy : « Mình tới đây từ bao giờ ? mình về ở lâu lâu chứ ? mình đừng đi thượng-du nữa nhé ! nhớ quá, thôi đi về nhà. — Vâng xin mình về trước. --- Không về trước, cứ về bằng kia ! --- Tôi cao cái râu một tí đã. — Cạo râu ! lại còn cạo râu ! thế mình coi cái râu mình nặng hơn cái tình tôi à ?»

Nó nói câu về sau, làm tôi cảm-động quá, xuýt nữa thì tôi úa nước mắt, vội đáp « Không, không,

mình yêu tôi ơi, tình nặng hơn râu nhiều.! » Rồi tôi theo nó về ở mãi đến hôm nay.

--- Thế bây giờ có thời giờ đi cạo râu chưa ?

— Có... nhưng mà không có xu.

Hãm :

« Đã đánh tình nặng hơn râu,

« Có phen râu nặng bằng nhau với tình.

« ... Râu nặng hơn tình.

« Có phen râu nặng hơn tình,

« Có phen.... »

Xin phép các ngài thôi không hãm nữa, khỏi bắt tôi thằng Râu xoay mãi với con Tình, khổn nạn vừa bằng tý teo, trong mấy bữa chịu bằng ấy, nỗi tang-thương tưởng cũng đã đủ lắm vậy.

s.

### CXXIII — CÔNG TỬ KHỈ

Cụ lớn đang chơi trong vườn hoa, đứng xem con khỉ làm trò, anh chàng ở đâu mon-men lại gần, hót :

— Bầm lạy cụ lớn, « công-tử » nhảy khéo quá : nhich một cái bên nọ sang bên kia. Con thường đưa chuối lại hiến « công-tử » xơi, « công-tử » nhẹ răng ra cảm ơn.

Cụ lớn nghe chưa dứt lời, đùng đùng nổi giận :

« Cái thắng này mới láo chứ ! con khỉ mà mày gọi là « công-tử » ! Linh đàu ! nọc cồ dét cho nó tam thập suy. »

Khi anh chàng đã nhận đủ số ba chục, lóp ngóp bò dậy xoa mông rồi lui về nhà.

S.

#### CXXIV — LÒNG ÁI QUỐC

— Nghe nói tiên-sinh chuyện vui lắm, xin cho đệ nghe một vài câu giải trí.

— Xin đẽ đến khi khác, bây giờ tôi không sao nói được chuyện vui : Người buồn chuyện có vui đâu bao giờ !

--- Chẳng hay tiên-sinh buồn về việc chi, có thẽ cho đệ biết chút đĩnh nào chăng ?

--- Ồi chào ôi ! Nhắc đến càng thêm đau đớn ! này thử ngồi lắng tai nghe bốn bề, liếc mắt ngó năm châu : Người ta thì văn-minh trăm vẻ, mà mình thì hủ lâu muôn phần. Than ôi ! nước bốn nghìn năm, người hăm nhăm triệu ! ....

— Quý hóa thay tấm lòng ái-quốc của tiên-sinh ! .... À, thưa tiên-sinh, canh sóc-dĩa đêm qua nghe nói tiên-sinh « đại thắng » có phải không ?

— Phải ! Đại-thắng ! Đại-thắng đến nỗi không còn một xu nhỏ ở trong nhà, chỉ còn thiếu cầm súng lục cho một nhát vào thái dương !

— Nếu vậy hay ! đồ bác vạn tuế ! vạn tuế !

— Lại còn vạn tuế !

— Vâng, thưa tiên-sinh, nếu không có đồ bác làm cho tiên-sinh « tuyệt-nghịệp » thì bao giờ tiên-sinh nảy ra một tấm lòng thương nòi thương giống ! Hì hì hì.... nước Việt-nam ta còn đứng vững đến ngày nay cũng có nhờ về đồ-bác !

s.

### CXXV — THÈM CÁI DẤU HỎI

— Thế nào đại-huynh cũng có thơ dự cuộc thi đó chứ ?

— Tiểu-đệ nghĩ đang bức cả mình ! Chẳng biết bây giờ quá hạn rồi, muốn chừa một chữ có được không nhỉ !

— Việc gì mà bức ? một chữ gì mà quan-hệ như thế ?

— Thơ tôi làm : Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long, Văn-miếu gày từ « Hán » phải không. Bây giờ tôi nghĩ lại thì không phải từ « Hán », vậy đề chữ « Hán » có suối không nhỉ ?

— Nếu khi viết thơ mà đại-huynh có thêm cái dấu hỏi ở cuối câu ấy thì không hề chi! Nghĩa là đại-huynh hỏi thử hội-đồng điềm-duyệt xem có phải văn-miếu gây từ « Hán » hay không.

H.

### CXXVI — ĐẤY LÀ GÌ ?

« Chào bà ! không dám chào bà ! Không dám chào bà ! Không dám ... » Đến chơi nhà kia ông chồng giới-thiệu đến một chục bà vợ. Quý-hóa quá ! Bằng ấy bà chung một ông chồng, bà nào cũng mặt hoa da phấn, ăn vận cũng lịch-sự như nhau, lại có vẻ yêu mến nhau lắm !

— Nhà ở phố X, bên cạnh hiệu X, gần ô-ten X có phải không ?

— Phải.

— Thôi, thôi, đấy là ...

— Ấy chết chửa ! rõ mình thật-thà như đếm. Thảo nào xưa nay người ta đồn thẳng cha ấy thần thế gớm !

S.

### CXXVII — CHỮ DANH XEM VỚI CHỮ TÌNH MÀ HƠN

Chú tài đã già lắm, lấy được một thím vợ còn trẻ măng. Càng thấy vợ thương-yêu bao

nhiêu lại càng nghi bấy nhiêu. Một hôm nghi quá bèn hỏi vợ:

— Mình ơi, tôi năm nay bảy tám mươi tuổi đầu, mình không bằng tuổi con tôi, thế mà sao mình thương yêu tôi đậm-dà được như thế? Tôi nghi quá! Vậy, mình ơi, tôi dám hỏi thật minh: « mình thương tôi thật hay mình thương chơi? »

Thím tài mặt hờn-hở chạy ngay lại ôm lấy cái đầu bạc, hôn « túp » một cái, rồi trả lời:

— Mình ơi, tôi thương yêu mình thật đấy. Tôi sờ-dĩ lấy mình, không cốt vị tình lắm, mà tôi còn có mục-đích rất nên cao-thượng, là tôi muốn sau này có một chút danh cùng hậu-thế.

— Danh thơm !

— Vâng, chẳng bao lâu nữa mình trăm tuổi, tôi quyết ở vậy cho kỳ được bốn chữ vàng « Tiết hạnh khả phong. »

Ông cụ nghe nói, bấy giờ mới rõ hết lòng vợ, giây phút bót nghi và thích lắm, nhăn lợi ra cười một cách rất đa tình.

CXXVIII -- KỶ-NIỆM CHUNG TRONG XÃ-HỘI  
VÀ KỶ-NIỆM RIÊNG TRONG GIA-ĐÌNH

Chồng ngồi lúi-huí viết, vợ đến gần hỏi:

— Làm gì đấy?

Vợ lấy tay che tờ giấy và đáp :

— Tôi làm cái danh-giá cho mợ.

— Làm cái danh-giá,

— Danh giá cho mợ và cho cả nước Nam.

— Ái chà ! Nhưng mà làm cái gì chứ ?

— Mợ ơi, số là từ hôm tôi đi dự lễ kỷ-niệm cụ Tiên-Điền, thì cứ lo vớ nghĩ vẫn, nghĩ cụ Tiên-Điền, đã nên vĩ-nhân vì một quyền truyện Kiều, tôi đây há không có thể sẽ là vĩ-nhân như cụ hay sao ? Rồi cũng kỷ-niệm.

— Thế ra cậu làm văn phải không ?

— Làm văn chứ còn làm gì !

— Đưa tôi xem một tí.

— Thong-thả đã, để tôi làm xong, sửa-sang bao giờ có thể gọi là tuyệt-tác, mợ sẽ xem.

— Xem ngay thì làm sao ?

— Mợ ơi, nếu tôi đưa mợ xem ngay thì dấu văn tôi có chõ khó ngửi, mợ cũng bảo là thơm.... Cứ yêu người ta rồi khen quá làm ngượng nghิu cả cái tay và cái tài người ta lại, thì ai còn làm gì được nữa.



— Không, tôi không binh-phẩm vội đâu.

— Cũng nên chờ mợ ạ.

Mợ không nghe cứ dăng tay cậu ra lấy lấy tờ giấy.

Tưởng cu cậu làm văn gì, té ra viết thư cho gái :

« Mình ơi ! Một phút xa mình,

« Ba thu coi tựa, thấu tình cho chăng ?

« Muốn lên hỏi tận trời rắng :

« Duyên ta lầm nỗi bất bằng vì đâu ?

« Lệ sầu điểm bức thư sầu... »

Mợ nỗi ngay cơn thầu-lậu giờ thảng cánh kỷ-niệm cho cậu một cái tát tại bảng trời giáng, tiếng vo-vo bên tai bị tát ù ù sang đến tận bên tai chưa bị tát.

Vĩ-nhân tuy bị cai tát nêu thân, nhưng ý biết lõi mình không dám kỷ-niệm lại vợ, cứ ngồi ngay người ra mà lắng tai nghe... hồi chuông kim cỗ!...

s.

### CXXIX — HAI ỒNG MỘT BÀ

Táo-quàn sắp lèn chầu trời, gọi hai vợ chồng chủ-nhân mà bảo rắng :

— Vợ chồng nhà ngươi quanh năm thờ-phụng ta rất tử-tế. Vậy có muốn xin điều chi thì đề chúng ta tâu cho.

Hai vợ chồng nhìn nhau, rồi nói :

— Chúng con không xin điều chi cả.

Táo-quán lại càng khen lắm. Ngài nói :

— Vợ chồng nhà ngươi dẫu không xin điều chi, nhưng thế nào ta cũng tâu cho được hưởng sự sung-sướng.

Khi người vợ quay đi chỗ khác, người chồng đến bên táo-quán mà mật bầm rắng :

— Ngài tâu cho con được lấy thêm vợ nữa.

Táo-quán nỗi giận mà mắng rắng :

— Một chồng một vợ, lại còn sinh lòng tham. Sao không xem chúng ta đây hai ông mới có một bà.

H.

### CXXX — LẠI MỘT BỨC THƯ TÌNH

Mới đây, một vĩ-nhân vì một bức thư tình bị vợ kỷ-niệm cho một cái tát tai. Nay bác Nghiện lại viết thư cho gái.

Nguyên tình-nhân đưa thư trách Nghiện hững hờ, Nghiện đáp :

« Đôi ta kẻ bắc người nam,  
 « Mình ơi,  
 « Cũng vì con khỉ nó làm lôi thôi.  
 « Anh đây chẳng phải đồ tồi,  
 « Quên em hay nhớ có giờ chứng minh,  
 « Người yêu người quý của mình :

« Nghịen »

Viết xong, ngũ gà ngũ vịt thế nào để vợ vờ được thư. Xem mới đến « con khỉ » thì điện tiết lên.... đem nước tưới vào bàn đèn.

s.

### CXXXI -- CHỮ TRINH

Trước ngày cất đám bà lớn Chánh, người nhà đám đến hàng mã thửa một cái biển « trinh-thuận » bảo làm cho thật đẹp, bao nhiêu tiền cũng trả.

Sau người thợ mã đòi hai đồng bạc thì nhà đám chè đắt. Người thợ mã nói : một chữ « trinh » cũng đã đáng giá nghìn vàng, huống chi lại còn chữ « thuận. » Hai đồng bạc đã lấy gì làm đắt. — Chữ « trinh » đáng giá nghìn vàng thật, nhưng chữ « trinh » bằng giấy này, hai đồng bạc cũng đã đắt lắm !

H.

## CXXXII — MỘT CÁI BIA

Một ông quan vì chơi bời quá mà mắc bệnh. Không nói thì ai cũng đoán ra là bệnh gì. Nặng quá không chữa khỏi được, ông đành bỏ mình trong bệnh.

Khi ông sắp từ trần thì nhà-nước có phái một ông đại-biểu đến thăm.

Quan đại-biểu nói :

— Nhà nước mất ngài, lấy làm thương tiếc lắm. Nay ngài sắp từ giã cõi trần để bước chân vào lịch-sử. Vậy ngài có muốn xin ơn gì với nhà -nước nữa không ?

— Kể nhà-nước đãi tôi cũng đã hậu lắm rồi. Nay tôi còn xin nhà-nước gia-on cho một việc, chắc nhà nước không nỡ lòng nào từ chối.

— Xin ngài cứ nói.

— Là sau khi tôi được a-táng, xin nhà-nước cho dựng một tấm bia trước mộ, đề mấy chữ : « Đây là mộ một viên quan đã chết vì nghĩa-vụ. »

s.

## CXXXIII — THỒ CÔNG SẮP LÈN CHẦU TRỜI

Câu đố :

« Thắp hương khấn vái thồ-công !  
« Xin lấy một người chồng, vừa hút thuốc phiện  
[vừa đánh bạc].

— Đố biết là cái gì ?

— Chịu chưa ! nghĩa là « cái cầu đồ »

— Sao vậy ?

— Thắp hương cầu lấy sự đồ-nát, há chẳng  
phải « cái cầu đồ » vậy-vay.

H.

#### CXXXIV — CHUYỆN VĂN MINH

Con văn-minh cha hủ-lâu, cho nên con không  
thương được cha.

Một hôm, ông cụ có khách đến chơi, đưa  
rượu ra đánh chén. Ông con lấy cái lối đánh  
chén khè khà của ta làm hủ-lâu, giận lắm, thực  
hai tay vào túi quần, đi đi lại lại, nện gót giày  
xuống đất cộp cộp, sau thấy cụ lên giọng ngâm  
thơ :

..... Canh khuya đưa khách bến  
[Tầm-dương.....]

Thì ông con không thể nhịn được nữa, quay  
cỗ lại mâm riệu quát lên :

— Thôi ! thôi ! thôi ! (đọc là : tôi ! tôi ! tôi !)  
« moi ốp xéc-ve toa » bao nhiêu lần mà « toa » vẫn  
thể : đem những sự hủ-lâu trong mấy nghìn năm

làm chướng mắt chối tai cho thế-giới văn-minh,  
 « moa » bảo « toa » biết lần này phải là lần cuối cùng, từ sau còn thế thì « moa » không có nói « oong, đơ » gì cả. . . .

Ông cụ tuy không hiểu hết lời ông con, nhưng trông cài thái-độ ông con, cũng có ý khiếp.

Ông bạn cũng sợ tý, đứng dậy xin về, vừa đi vừa lầm bầm : « Ghê quá ! . . . Còn cái thằng chuột nhà mình nữa đây, mấy tháng nữa nó về rồi mình cũng được xem. »

« Minh cũng được xem nó cự mình,  
 « Cự mình hủ lâu nó văn-minh. »

« Ai dì nhẫn gởi kêu nài trước,  
 « Răng nghĩ công xưa chờ tận tình. »

### CXXXV ĐÙNG THEO LỊCH IN SAI

Một ông phú-gia hai vợ, vẫn theo lệ cồ-nhân cứ tháng đại « đủ » thì vợ cả, mà tháng tiêu « thiếu » thì vợ lẽ.

Năm nay không biết nhà in nào in lịch sai mà để bà cả mua được cái lịch « tháng giêng đủ », còn bà bé thì mua được cái lịch « tháng giêng thiếu ».

Nhà phú-gia ấy đang điều-định với hai phu-nhân để từ nay xin đổi dùng lịch tây cho đúng, chưa biết hôm mồng một tết an-nam này có khỏi «rông» hay không.

H.

### CXXXVI — ĐOÁN SAI !

Một thầy cai kề chuyện :

« Tôi xưa nay vẫn theo việc võ, nhưng mà về đường văn-thơ, tôi cũng không hèn cho lăm. Một hôm tôi thổi kèn chơi suốt buổi sáng.

Tôi càng thổi càng thấy cô con gái hàng xóm ra vào nhăn-nhó có vẻ buồn-rầu. Tôi không lấy thế làm tự đắc lên mặt Bá-Nha, mà tôi lại tiếc rằng người An-nam ta sao dễ cảm đến như thế, tôi bèn chạy sang hỏi cô con gái :

— Cô ơi, cái tiếng kèn tôi nó nǎo-nùng lắm hay sao mà tôi xem ra cô càng nghe lòng càng cảm động ra mặt ?

Cô đáp :

— Thưa thầy, tôi chẳng cảm động chút nào ! Từ sáng đến giờ, cái tiếng kèn của thầy làm tôi cứ sốt cả ruột mất cả công việc.

Nghe cô nói, xin thú thực rằng tôi hơi ngượng.»

S.

## CXXXVII — DANH-THIẾP NGÀY TẾT

— Tôi muốn in danh-thiếp, nhưng in nhiều thì  
ngài nên tính giá hạ.

— Vàng ! Ngài cần dùng bao nhiêu ?

— Một nghìn !

— Một nghìn ?

— Vàng ! Tôi gởi chúc tết không mấy, nhưng hàng  
ngày ít ra cũng phải dùng đến 4, 5 cái cho đi mời  
các quý-hữu đến thường chơi Bất, Tài-bàn, Tô-  
tôm, và Ích-xì, vân vân.

H.

## CXXXVIII — CÁI SỨC MẠNH CỦA SỰ TÚNG

Có người lên hỏi trời :

— Ở dưới hạ-giới lăm người túng dám cả gan  
bán cả trời thì cái sức mạnh sự túng to đến  
thế nào !

Trời đáp :

— Cái sức mạnh của sự túng không biết thế  
nào mà nói ! Ông không xem vợ còn hơn trời  
mà có kẻ túng, nhất là túng chút hư-danh đem  
bán cả vợ, huống chi tôi.

đau ốm quái  
s.

## CXXXIX — BÀ NGHỊ ƠI !

— Bà nghị ơi ! Từ nay hẽ bà lớn có may áo tôi thì truyền cho thợ phải nói cỗ rộng ra một chút.

— Khỉ ! Sao vậy ?

— Từ nay cấm không được nói khỉ ! Vì tôi đã làm nghị-viên thì cũng có kẻ kêu bà là bà lớn rồi. Bà có ý nhìn các ông đã làm nghị-viên, phần nhiều dây-dà cỗ to hơn trước. Chẳng những thế mà thôi Cứ theo phép thể-thao thì ngang lên gật xuống nhiều lần, vòng cỗ sẽ nở to ra, có ích cho bộ máy hô-hấp.

— Dễ thường có ích cả cho bộ máy tiêu-hóa nữa.

— Bầm quan lớn phải !

— Quan lớn nào ?

À quên..., bà lớn !

## CXL — HIẾU DANH SAO BẰNG VŨ THỰC

Một nhà muốn ra ứng-cử, bác thầy-giùi dạy khôn : Từ nay đến hôm bảo-cử, hẽ ông có đi dự tiệc đâu thì nhân đám đông người, nên có mấy câu diễn-thuyết. Nhưng người ta ai cũng có lòng « hiếu-danh, » bất-cứ hạng nào, ta cũng tung bốc họ là người « danh-giá » thì họ mới bằng lòng với mình.

Một hôm, ông ta đi dự tiệc, trước khi sắp ăn, ông ta nói : Các ngài đây toàn là người « hiếu-danh » cả, hôm nay tôi được thừa-tiếp, lấy làm hân-hạnh lắm !

Cử tọa thấy gọi là « hiếu-danh », ai cũng ngạc-nhiên. Bác thầy-giùi vội-vàng bấm ông ta ra ngoài mà rỉ tai rằng : Chết nỗi ! sao « danh giá » lại nói làm ra « hiếu-danh ». Người ta phải cần « vụ-thực », chứ « hiếu-danh » thì cồn ra thế nào.

Đến khi cất cốc rượu sâm-banh, ông ta lại nói : « Các ngài đây toàn là người « vụ-thực » cả, tôi xin cất cốc rượu để chúc các ngài. »

H.

## CXLI — KỲ BẢO-CỦ NĂM NÀO

Ông Võ-quýt ra ứng-cử, muốn gạ ông Móng-tay đem cái tài khéo giở giọng nhiệt-thành để cỗ-động giùm cho, mới rủ lên phố hàng Giấy đập trống. Trong khi tiệc rượu, chén chú chén anh, ông Móng-tay bảo chị em hâm một câu mời ông Võ-quýt rằng :

« Rắng như lòng có sở cầu,  
 « Tâm-mình xin quyết với nhau một lời,  
 « Chúng mình có đất có trời . . . »

Ông Vô-quýt bảo hâm lại rằng :

“ Một lời đã biết đến ta,  
Muôn chung nghìn tú át là có nhau.  
Còn nhiều ân-ái về sau . . ! ”

Khi ông Vô-quýt đã trúng tuyển rồi, không biết vì cớ gì mà ông Móng-tay mua một quyển tiểu-thuyết gửi cho ông Vô-quýt. Ông Vô-quýt mở xem, thấy ngoài bìa có mấy chữ :

“ Ấy ai hẹn ngọc thè vàng . . . ”

H.

### CXLII — VÔNG BAY

— Xê, xê, . . . Hôm nay rước mẹ thì con gái khiêng võng chẳng những chọn đẹp mà thôi, lại phải chọn khỏe mới được, kéo mẹ mừng mà mẹ bay nhiều, nhiều lắm đấy!

— Dạ ! Lậy mẹ ! Con-cái xin theo được như ý mẹ.

— Xê, xê. . . . Nhưng mà chờ rước mẹ đi lối có xe điện.

H.

### CXLIII — BẦU CHO AI ?

Kỳ bảo-cử lần này, chúng ta biết chắc một người có lẽ được trúng-tuyển. Người này không phải rượu, không phải thịt, cũng không phải mất xu cho ai. Người ấy tức là :

“ HÌ-ĐÌNH, NGUYỄN-VĂN-TÔI ”

Sao vậy ? Bởi ông nào đi cỗ-động về việc bảo-cử. Cũng phần nhiều nói câu : « Chỉ có Tôi là nhiệt-thành, chỉ có Tôi là không biết khoe-khoang, chỉ có Tôi là không bao giờ khoác áo công-ích mà đeo cái dây-lưng tư-lợi, xin các ngài cứ bầu cho Tôi. »

H.

## CXLIV – CÁI HẠI RUNG ĐÙI

— Ông có biết cái hại rung đùi thế nào không ?

— Có ! Rung đùi là bác thằng bần, cửa nhà bán hết tra chân vào cùm.

— Ông lầm rồi ! Đó là cái hại rung tay chứ không phải rung đùi. Rung đùi là những phái hay ngâm thơ, mà rung tay là những phái hay ngồi xóc cái trong sòng đồ-bác.

II.

## CXLV – CẤM ÔI, CẤM VẬY

Hai nhả văn-sĩ bàn nhau : từ nay ta nên tẩy-chay chữ « ôi » và chữ « vậy ». Bất cứ câu dài hay câu ngắn, cũng nên cấm không dùng hai chữ ấy. Có ông thợ kéo gỗ đứng đấy, vội vàng nói : nếu thế thì « câu ôi là vậy » của chúng tôi biết làm thế nào ? Các ngài tả sao cho được cái cảnh kéo gỗ ?

H.

## CXLVI — PHÁ GIỚI

Một ông vẫn tư nhận là mặt đạo-đức, lấy mình làm gương cho xã-hội. Bạn hỏi : Độ này quan-bác có chơi bời gì không ?

— Không ! tôi tu đã lâu rồi, không bao giờ tôi lại còn phá giới !

— Thế sao tối nào quan-bác cũng mò lèn hàng Giấy hoặc xuống Ấp, chẳng phá giới là gì ?

— Phá-giới bao giờ ! Đằng này chỉ hát chay mà thôi, chứ không ...

II.

## CXLVII — NÓI CHUYỆN GÓP

Ba bác ngồi nói chuyện góp với nhau. Bác thứ nhất nói :

— Năm xưa tôi đi qua cửa rừng, gặp một con hổ lớn.

Bác thứ hai nói :

— Đã có một lần đang đêm tôi đi qua một cánh đồng kia, nghe tiếng ma tự tình với nhau.

Bác thứ ba nói :

— Các bác gặp hổ và gặp ma, còn chưa lạ lẫm. Tôi đây gặp thần ngài quở mắng mới ghê chứ !

Các bác kia xúm lại hỏi :

- Ngài quở mắng thế nào ?
- Ngài bảo: Chúng mày chỉ hay bịa thầm khâu.

H.

### CXLVIII — THI LÊN LỚP

Kỳ thi lên lớp, cậu học trò ở học-đường về, bà mẹ đón hỏi :

- Các câu hỏi của thầy, con đều trả lời được cả đấy chứ ?
  - Vâng ! Con đều trả lời được cả.
  - Con trả lời những thế nào ?
  - Câu nào con cũng trả lời có mấy tiếng.
- Thưa thầy, con chưa hiểu !

H.

### CXLIX — BỘ RÂU ĐẸP

Một phú-ông kia, điều gì cũng được mãn-nghuyện, chỉ hiềm một nỗi tuổi đã nhiều mà nhẵn-nhụi không có cái râu nào. Có người bảo cầu cúng thì được. Phú-ông ngày đêm cầu cúng, thần báo mộng đến hỏi một ông thầy tướng. Ông thầy tướng ngắm đi ngắm lại, rồi nói : Cứ như quí-tướng này thì đáng lẽ có bộ râu đẹp lắm, chỉ vì da mặt dày quá, cho nên không mọc ra được.

H.

## CL — BIẾT QUÍ NGHỀ MÌNH

Quan bà nói :

— Thiên-hạ nhiều người không biết quý nghề mình, hễ làm ăn được hơi mát mặt thì đã vội cần chút hư-danh, muốn đổi cái nghề mình thuở trước.

Quan ông nói :

— Bà dạy chí phải ! Vì thế có bao giờ tôi dám đổi cái nghề của tôi.

II.

## CLI — THƯỢNG MÃ BÔI

Cái tiếng « Thượng mã bôi », người ta hay dùng trong khi tiệc rượu tiễn hành. Nhưng ngày nay không mấy người đi ngựa, vậy phải đổi làm « Thượng ô-tô bôi », hoặc « Thượng hỏa-xa bôi », hay là « Thượng hải-thuyền bôi », vân vân. Hôm nọ trong tiệc rượu tiễn các ông đi dự cuộc đấu-xảo Marseille có câu hâm rắng.

« Cho hay Song-phượng kỳ duyên,  
 « Thuyền tình bể ái tới miền Mạc-xây.  
 « Chén đura nhớ bữa hôm nay,  
 « Thè vàng hẹn ngọc sau này ấy ai »  
 « . . . . Thượng hải-thuyền bôi »

M.

## CLII – THUẾ DU-NỌA «游惰»

Ông Đại-lãnh kia cả ngày ăn xong lại nằm, chẳng muốn mó vào một việc gì cả, Nghe nói sắp có thuế du-nọa, ông gọi con cháu mà hỏi rằng : thứ thuế ấy họ đến tận nhà thu, hay là lại bắt mình phải đi nộp ?

— Ai chịu thứ thuế ấy thì đi nộp lấy, vì còn phải chụp ảnh.

— Gọi thợ ảnh đến nhà chụp, rồi nhờ người đi nộp hộ cũng được chứ sao !

H.

## CLIII – NÓI KHÓ NGHE LẮM

— Ông Mô có tính hay phan-viên, hễ thấy ai sang-trọng thì vồ-vập cầu-thân để nói chuyện. Ông thấy quan huyện kia là người tân-đảng. Ông tán :

— Ở đời bây giờ phải biết tòng tân mới được !

Quan huyện đáp :

— Ông nói khó nghe lắm !

Ông thấy vậy, tưởng là thất ý quan huyện, lại đổi giọng :

— Tuy vậy mà ta cũng nên bảo-tồn lấy đạo-đức nước nhà.

Quan huyện lại đáp :

— Ông nói khó nghe lắm !

Ông Mô thẹn đỏ mặt lên, Sau mới biết là quan huyện nghênh-ngãng, không nghe hiểu chi cả.

H.

### CLIV — KHÓI (1) TÌNH KHÉT LẸT

Một ông phán đang vễn râu tôm mà nhoẻn nói : « Tết với nhất, khéo vẽ trò con sư-tử ! một hộp thuốc lá con gioi mà nó khoét của mình mất hai dê. Mỗi sợi thuốc là một cái tơ tình... Tơ tình vấn vương.. nhưng khói tình hình như khét lẹt. Dẫu sao mặc lòng, ta hút thử thuốc lá này có 3 điều ích lợi :

1. Giúp cho người đồng-bang,
2. Giúp cho đàn bà yếu-ót,
3. Giúp cho trẻ con mồ-côi.

Tết với nhất khéo vẽ trò con sư-tử ! »

Ông phán đang nói thì bỗng có một con sư-tử cái ở đâu nhảy chồm vào. Đàn bướm bướm trong hộp thuốc lá sợ hãi, bay ra khắp nhà.

H.

### CLV — NGÀY MAI GIỖ TRẬN

— Năm nào tôi cũng đi giỗ Trận chùa Đồng-quang, mà năm nay chịu thôi.

(1) Xin chờ đọc lầm ra chữ « Khối-tình »

— Sao vậy ?

— Vì chị em ở Thái-hà-ấp ai cũng biết tôi là một quan-viên « che tàn. »

— « Che tàn » thì làm sao mà không dám đi giỗ Trận ?

— Nhưng tôi lại không chịu cái tiếng « che tàn » cuối năm ngoài tôi đã cả gan mà « ca nhất trù » (1) để mời lại các chúng bạn.

— Thế thì cứ đi giỗ Trận, ai còn dám gọi « che tàn ».

— (Chỗ này nói sê) Chầu hát cuối năm ngoài chưa chi tiền.

H.

### CLVI – ĂN ÓT

Một bác rung đùi ngâm : Thơ không ăn ớt  
thế mà cay ?

— Câu ấy có chữ thơ bao giờ ! Nguyên là  
chữ thi. Ngày xưa ông Tú-Xương thi hỏng  
cảm khái mà ngâm câu ấy : Thi không ăn ớt  
thế mà cay.

— Chữ thơ cũng có nghĩa. Của một ông làng  
thơ kia cảm-khai mà ngâm câu ấy.

— Thơ là nghĩa gì ! Bác hay cãi gượng ! Làng  
thơ khi nào lại có ăn ớt !

(1) Ca nhất trù nghĩa là : hát một chầu.

— Bác chưa biết đó thôi! Khách làng thơ cứ về xuân-thiên này, hay thả thuyền ở sông Hương-giang mà đánh đố thơ để ăn thua nhau, mỗi chữ một đồng ăn ba, cho nên cũng có nhiều vị cắn phải ớt.

H.

## CLVII — SỬA LẠI TRUYỆN KIỀU

## I

Hà-thành ta mới có một ông thánh Kiều, ông có tinh khảng-khai, vẫn so-sánh với các bậc thượng-lưu nhân-vật trong truyện Kiều, tự nhận mình là « Nam-Tù-Hải »

Một hôm tối trời, ông đang cùng đi với ông bạn, gặp người đàn-bà ẵm con đi xe ở ga về, dưới chân xe có cái va-ly, bị một đứa « Đại Khuyển-Ung » cướp lấy ù chạy. Ông tức khắc đuổi bắt hộ, vừa đuổi vừa nói :

« Anh hùng tiếng đã gọi rắng,  
« Giữa đường thấy sự bất-bằng mà tha !... »

Chẳng ngờ đứa « Đại Khuyển-Ung » kia chạy tụt vào ngõ tối. Ông nom thấy tối, liền lùi lại không đuổi nữa. Khi ông bạn tới nơi, vỗ vai bảo rắng :

— Câu Kiều ông đọc vừa rồi, nên sửa lại một chữ.

— Chữ gì ?

Ông bạn ngân giọng mà ngâm rắng :

« Anh hùng tiếng đã gọi rắng,

« Giữa đường thấy sự bất bằng mà thôi ! ... »

H.

## CLVIII — SỬA LẠI TRUYỆN KIỀU

### II

Từ khi sinh ra chữ quốc-ngữ, cũng có bồ-cứu  
cho văn-chương Kiều được đôi chút, vì người  
đọc truyền đỗ sự sai-lầm. Nếu cứ như bản  
nôm ta thuở xưa thì thật mỗi người đọc một  
khác.

Có một thím Tài ngồi kế bản Kiều nôm.  
Nguyên-văn câu Kiều là :

« Rắng từ ngẫu nhĩ gặp nhau,

« Thầm trông trộm nhớ bấy lâu đã chồn. »

Thím không hiểu hai chữ « ngẫu-nhĩ » là thế  
nào, mới lấy ý riêng sửa lại mà kể rắng :

« Rắng từ ngộ ni gặp nhau,

« Thầm trông trộm nhớ bấy lâu đã chồn . »

H.

## CLIX — SỬA LẠI TRUYỆN KIỀU

## III

À Hồng-nâu kia tiếng hát rất hay, nhưng hơi ngọng một chút. Quan-viên chơi nghịch tập kiều đặt 4 câu miêu:

« Dưới trăng quyên đã gọi hé,  
 « Đầu tường nửa nụu nạp-noè ném bông,  
 « Trách nòng hò-hững với nòng,  
 « Nửa hương chốc để nạnh-nùng bấy nâu. »

Có ông lại xin đổi hai chữ « dưới trăng »  
 nảm chữ « niu no » cho thêm thú.

H.

## CLX — SỬA LẠI TRUYỆN KIỀU

## IV

Tiêu-thư kia, nỗi danh tài sắc, đã đóng vai Kiều-nhi trong xóm bình-khang. Nhà có hát, hát ai ? hát các quan ! Các ngài bắt tập Kiều hâm một câu mà trong câu phải có chữ « quan ». Nàng nghĩ một chút, rồi nói : xin phép các quan cho đổi khác trong truyện một chữ.

— Ủ cho phép ! Hãy thử đọc nghe nào !

Nàng đọc :

« Lại đây xem lại cho gần,  
 « Thân này hờ dẽ mấy lần gặp tiễn.  
 « Lạ gì những thói quan-viên. »

Các quan cho được, Bấy giờ rượu đã ngà-nga  
say. Mỗi quan cao hứng đọc một câu.

Quan Hàn :

« Tình-nhân lại gặp tình-nhân,  
« Tiền trǎm lại cứ nguyên-ngân phát hoản.  
« Lạ gì những thói quan Hàn »

Quan Tham :

« Vì ai ngăn-dón gió đông,  
« Bấy lâu nay một chút lòng chưa cam.  
« Lạ gì những thói quan Tham, »

Quan huyền :

« Người đâu gấp-gỡ làm chi,  
« Thân còn chẳng tiếc tiếc gì đến duyên.  
« Lạ gì những thói quan Huyền. »

Các quan xúm lại cưỡng-bách nàng phải đọc  
tiếp theo câu hăm của nàng vừa rồi: Lạ gì những  
thói quan viễn » còn gì nữa, đọc mau !

— Mau lên ;

— A-lê, vít ;

— Hỏa-tốc, thượng-thượng khẩn !

Nàng đọc :

« Lạ gì những thói quan viễn,  
« Cho nhau quyền Tái-Sinh-Duyên lại trừ ! »

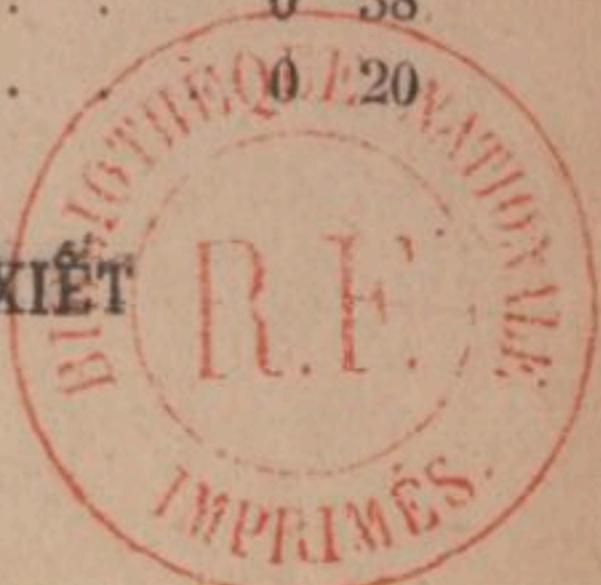
H.

**Đó biết còn hay hết. . .**

**CÁC SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN**  
**BÁN TẠI**  
**TÂN-DÂN THƯ-QUÁN**

TIẾNG GỌI ĐÀN	của ông Dương-bá-Trạc.	0 \$ 40
VÌ ĐÂU NÊN NỖI	của ông Dương-tụ-Quán.	0 12
TRUNG-HIẾU THẦN-TIỀN	của ông Chúc-Nhân	0 10
QUỐC VĂN TRÍCH DIỄM	của ông Dương-quảng-Hàm	0 85
LĨNH-NAM DẬT-SỬ	của ông Nguyễn-hữu-Tiến.	0 50
BẠCH MẪU ĐƠN	của ông Nguyễn-khắc-Hanh.	0 50
MỘT KHÚC ĐOẠN TRƯỜNG.		0 50
ẤU TRÍ ĐỘC BẢN	của ông Nguyễn-duy-Ngung	0 10
KINH THI	của ông Nguyễn-khắc-Hiếu.	0 50
ĐẠI-HỌC.		0 70
QUỐC SỬ HUẤN MÔNG		0 60
TẨN ĐÀ TÙNG-VĂN..		0 30
ĐÀI GUƯƠNG KINH.		0 25
ĐÀI GUƯƠNG TRUYỀN.		0 25
CÒN CHƠI.		0 30
THẦN TIỀN.		0 30
TRẦN AI TRI-KỶ.		0 06
CẨM HƯƠNG ĐÌNH	của ông Ngô-Tất-Tố	0 50
CHẾT SỐNG THUYỀN QUYỀN	của ông Nguyễn- Trọng-Đường.	0 40
BA LAN	(Truyện Trinh-thám).	0 20
KIẾP HỒNG NHAN	của ông Nguyễn-công-Hoan.	0 30
CỦU MỸ KỲ DUYÊN	của ông Phạm-quang-Sán.	0 25
BÈN HIẾU BÈN TÌNH	của ông Nguyễn-thượng-Huyền	0 40
TÁI-SINH-DUYÊN	diễn ca của ông Nguyễn-thúc-Khiêm	0 45
CHUYỀN THẾ-GIAN I.		0 38
CHUYỀN THẾ-GIAN II.		0 20

CÒN RẤT NHIỀU KỂ KHÔNG XIẾT



## Sách của VŨ-ĐÌNH-LONG

### ĐÃ XUẤT-BẢN

ANH-HÙNG-NÁO . . . . .	1 \$ 20
TỤC ANH-HÙNG-NÁO . . . . .	1 10
LỤC MÃU ĐƠN THỨ 2, còn tiếp . . . . .	0 25
THIỀN PHƯƠNG NHẬT ĐÀM . . . . .	0 90
CHUYỆN GIẢI-TRÍ THỨ 6, còn tiếp . . . . .	0 15
CHÉN THUỐC ĐỘC . . . . .	0 40
TÂY SƯƠNG TÂN-KỊCH . . . . .	0 40
TÒA ÁN LƯƠNG-TÂM . . . . .	0 30
QUỐC-VĂN ĐỘC-BẢN . . . . .	0 40
200 BÀI TÍNH-ĐỐ (Sơ-dâng yếu-lược) . . . . .	0 30

### Ở XA MUỐN MUA

Gửi thư và mandat cho TÂN-DÂN THỦ-QUÁN  
29, Phố Hàng Bông Đệm Hanoi. Những quyển  
0\$90 trả lên, cước-phi 0\$20. Những quyển 0\$40  
trả xuống, cước-phi 0\$08.

# TÂN-DÂN THƯ-QUÁN

29, Phố Hàng Bông Đệm — Hanoi

---

Bán buôn và bán lẻ các thư-sách vở giấy  
bút, sách học chữ-tài và sách, truyện quốc-ngữ.

Biên-tập và xuất-bản các sách, truyện quốc-  
văn. Bán buôn, bán lẻ các tiểu-thuyết của ông  
**Nguyễn-Đỗ-Mục** và ông **Vũ-Đinh-Long** dịch-  
thuật. Làm tổng-lý cho việc phát-hành « **Chuyện-  
Giải-Trí** ».

Mua nhiều, mua ít, xin mời đến-bản-quán. Giá  
rẻ, hàng tốt, sự tiếp-đãi rất tràn-trọng. Trong một  
**tháng Août và Septembre 1925**, các nam, nữ-  
học-sinh có lòng chiểu-cố đến bản-quán, bản-  
quán xin có **sổ-nốt tặng, giấy-thảm tặng  
é-ti-két tặng**.

TÂN-DÂN THƯ-QUÁN kính-cáo.

